

Minh họa: JACQUES FERRANDEZ

DANIEL PENNAC

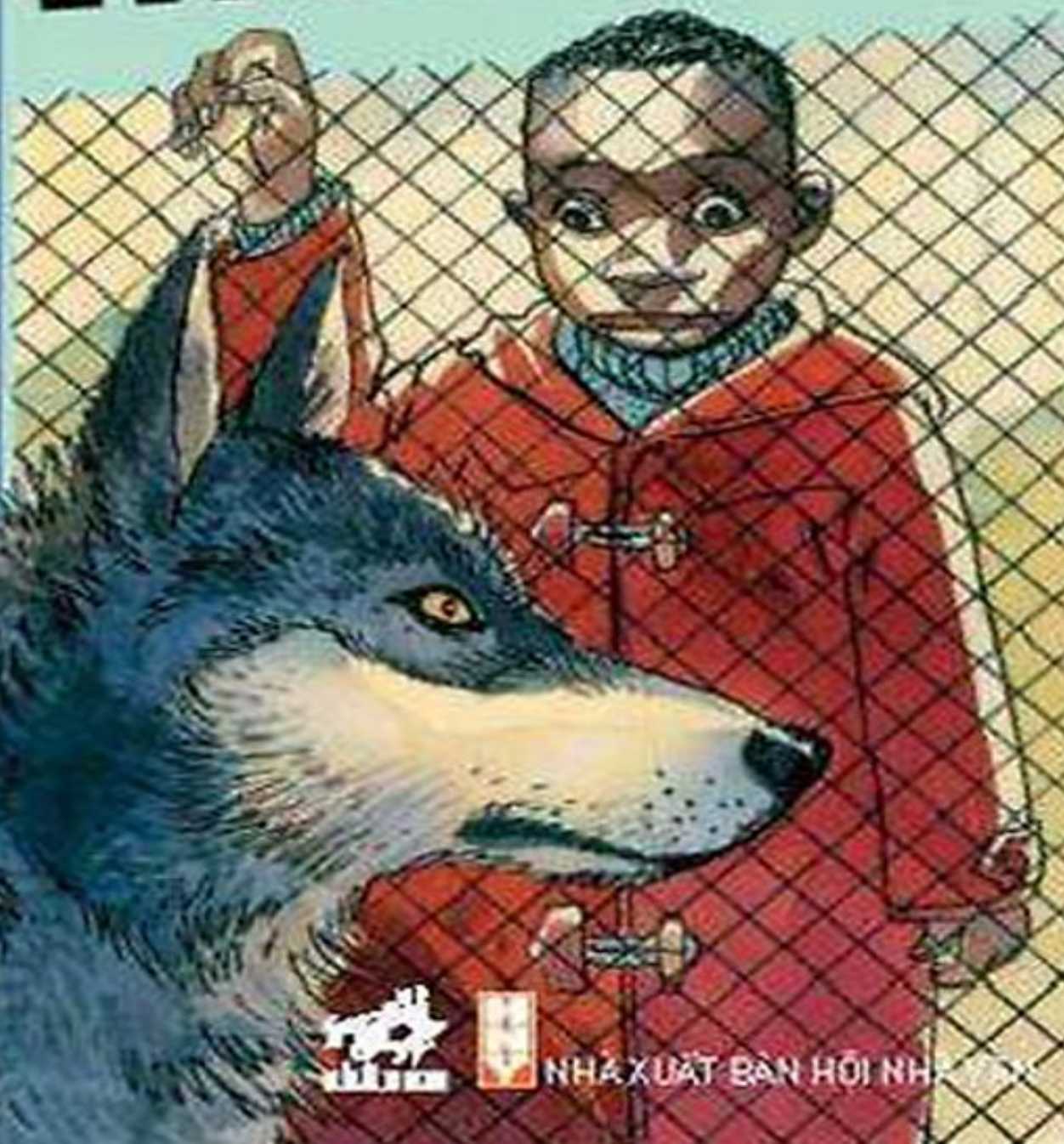
mắt sói



Bắc Cực



Châu Phi
Xanh



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

MẮT SÓI

TÁC GIẢ: DANIEL PENNAC

Minh họa: JACQUES FERRANDEZ

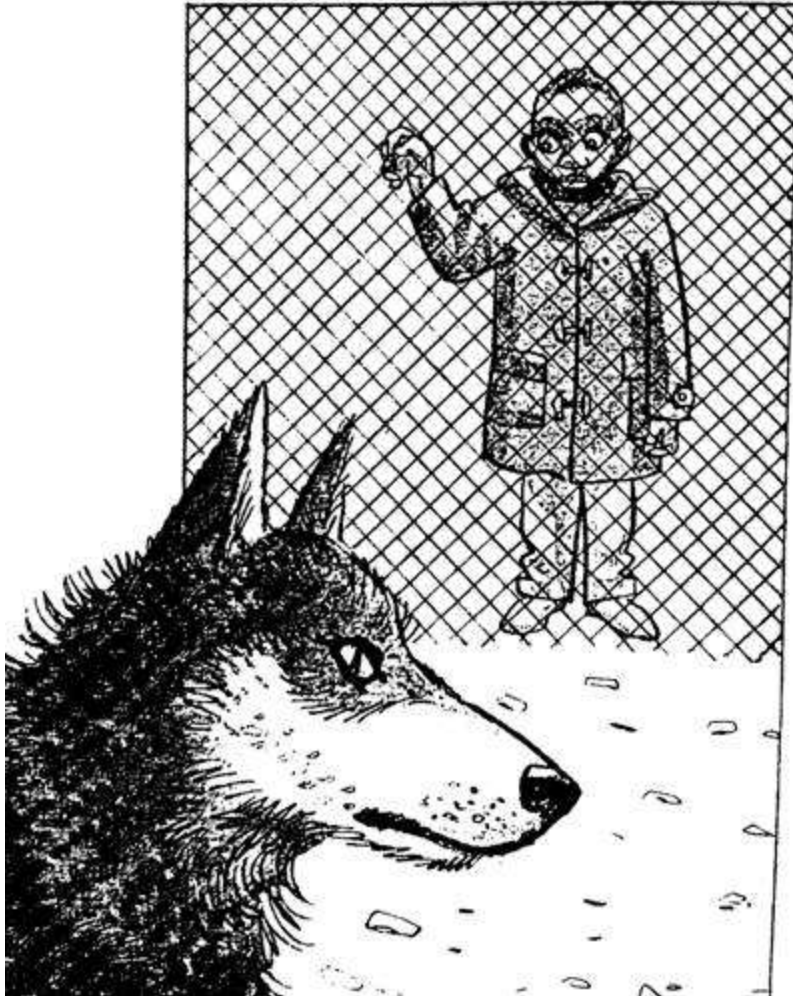
Người dịch: NGÂN HÀ

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Đôi nét về tác giả

Daniel Pennac là nhà văn lớn của Pháp hiện nay, đồng thời cũng là một trong những tác giả sách thiếu nhi đương đại Pháp được yêu thích nhất. Ông sinh năm 1944 tại Casablanca (Marốc), sau khi tốt nghiệp Đại học Tổng hợp Nice (Pháp) ông đã làm nghề dạy học và thời gian còn lại ông dành cho công việc viết văn. Daniel Pennac cho xuất bản cuốn tiểu luận đầu tiên của mình vào năm 1973. Năm 1992, trong khi không ngừng viết (sách cho trẻ em, truyện trinh thám, tiểu thuyết...), ông đã đạt được thành công to lớn qua tác phẩm *Như một cuốn tiểu thuyết* (Comme un roman), là một tiếng kêu từ tâm nhằm bảo vệ việc đọc sách. Bên cạnh đó, *Au bonheur des orges*, *La fee carabine*, *La Petite Marcande de prose*, thiên tiểu thuyết về gia đình Malassène được đón nhận rất nồng nhiệt và nhận được vô số giải thưởng, trong đó có giải Đọc sách quốc tế năm 1990. Hơn nữa, ông còn là tác giả những chuyện phiêu lưu của cậu bé Kamo, một nhân vật rất quen thuộc với các em nhỏ.

Mắt Sói là tác phẩm nổi tiếng nhất của Daniel Pennac, được Bộ Giáo dục Pháp chỉ định là tác phẩm tham khảo chính thức trong nhà trường, được đưa vào giảng dạy trong hệ thống trường phổ thông của Pháp và được coi là một tác phẩm kinh điển của văn học thiếu nhi Pháp. *Mắt Sói* đã được dịch ra hàng chục thứ tiếng trên thế giới.



Sơ lược về tác phẩm

Năm 2005, “Mắt sói” - bản dịch ra tiếng Anh của Sarah Adams, đã nhận được Giải Marsh Award (Anh) cho bản dịch

Mắt sói là tác phẩm mới nhất viết cho thiếu nhi của Daniel Pennac. Cuốn tiểu thuyết dày hơn 100 trang kể về cuộc gặp gỡ kỳ lạ giữa Sói Lam và Phi Châu tại một vườn bách thú nọ. Cả hai đắm đắm nhìn nhau bằng một mắt từ ngày này qua ngày khác. Và diệu kỳ thay, mỗi con mắt là một con đường đưa người kia trở lại với quá khứ của bạn mình. Từ những ngày lang thang qua Châu Phi Vàng,

Châu Phi Xám, Châu Phi Xanh của cậu bé Phi Châu tới những cuộc trốn chạy triền miên trước bọn săn trộm của gia đình Sói Xám tại quê hương Bắc cực, tất cả đều hiện lên sống động, ly kỳ. Ở cuối mỗi con đường nhiều buồn hơn vui ấy, họ gặp lại gương mặt của nhau, bởi lẽ, họ đã trở thành bạn thân, và cùng nhau mở to mắt để ngắm nhìn những người thân yêu đang xum vầy.

Nét đặc sắc nổi bật của *Mắt sói* là cách kể chuyện đầy sáng tạo của Pennac : ý tưởng mới lạ, cốt truyện lồng ghép, sự di chuyển điểm nhìn, văn phong trong sáng. Bên cạnh đó, có thể nói *Mắt sói* là câu chuyện của những đối cực, vừa hài hước, ngộ nghĩnh, nhẹ nhàng vừa sâu sắc, đau đớn, mất mát. Có lẽ vì vậy mà nhiều người tin rằng đây sẽ là cuốn sách có thể ru trẻ ngủ nhưng cũng khiến người lớn phải ngỡ ngàng vì chiều sâu triết lý.

CHƯƠNG I

CUỘC GẶP GỠ

I

Cậu bé đứng im phăng phắc trước chuồng sói. Con sói đi qua đi lại. Nó cứ đi đi lại lại mãi.

“Thằng bé này khó chịu thật...”

Sói nghĩ. Quả thật phải đến hơn hai giờ đồng hồ trôi qua cậu bé vẫn chôn chân trước tấm lưới sắt để dõi theo từng bước chân qua lại của Sói, bất động như một cái cây đóng băng.

“Thằng bé muốn gì ở ta nhỉ?”

Sói tự hỏi. Cậu bé làm nó chú ý. Nó không hề sợ cậu bé, bởi loài sói đâu biết sợ điều gì. Nó chỉ muốn biết vì lẽ gì cậu bé cứ đứng lì ở đây nhìn nó mà thôi.” “Thằng bé muốn gì ở ta nhỉ?”

Những đứa trẻ khác thì chạy nhảy, la hét, khóc lóc, chúng lè lưỡi về phía con sói vẻ sợ sệt rồi núp vào váy mẹ. Đứa thì làm trò trước chuồng con tinh tinh và gào thét trước con sư tử có cái đuôi cứ vung vẩy hất lên hất xuống. Riêng cậu bé thì không. Cậu đứng im phăng phắc một chỗ. Chỉ có đôi mắt đưa qua đưa lại theo từng bước chân của Sói, dọc theo tấm lưới sắt.

“Thằng bé này chưa hề thấy sói thì phải?”

Chỉ khi đi qua, Sói mới nhìn thấy cậu bé. Còn lúc vòng lại thì không.

Sao vậy ? Vì nó còn mỗi một mắt. Con mắt kia của nó đã bị mất trong một cuộc giao tranh với con người cách đây chục năm, đúng vào ngày nó bị bắt. Lúc đi (nếu có thể tạm gọi là vậy), Sói nhìn thấy cả vườn thú, các khu chuồng, bọn trẻ nô đùa, và cậu bé này, đứng lặng yên. Khi quay về (nếu có thể tạm gọi là vậy), Sói chỉ nhìn thấy phần bên trong khu chuồng của mình. Chuồng sói trống vắng, vì con

sói cái bạn nó mới chết tuần trước. Chuồng của nó buồn tênh, chỉ tro tro một nền màu xám, và cái cây đã chết khô. Sói vòng lại, và nó lại thấy cậu bé vẫn đứng đó, hơi thở đều đặn làm thành làn khói trắng bay lên trong không khí lạnh buốt.

‘Thằng bé sẽ phải thua ta’, Sói vừa bước đi vừa nghĩ.

Và nghĩ tiếp: “Ta lì hơn nó”, và lại nghĩ tiếp:

‘Ta là sói cơ mà.’”

II

Nhưng sáng hôm sau, vừa mở mắt tỉnh dậy, điều đầu tiên Sói thấy là cậu bé đứng ngay trước chuồng mình, vẫn nguyên chỗ hôm qua. Sói suýt giật mình.

Thằng bé không thể đứng đây suốt đêm!”

Sói kịp trấn tĩnh, và lại đứng lên đi đi lại lại như không hề có chuyện gì xảy ra.

Sói đi lại đã được một giờ đồng hồ. Và trong suốt một giờ đồng hồ này, cậu bé cứ đứng nhìn nó. Bộ lông màu lam của sói sượt qua tấm lưới sắt. Những đường cơ bắp cuộn lên cuộn xuống dưới lớp lông lạnh ngắt. Sói Lam cứ đi lại mãi. Tuồng như nó đang trở về nhà, ở một nơi xa lắm, vùng Alaska. “Sói Alaska”, như tấm biển chỉ dẫn nhỏ bằng sắt, treo trên tấm lưới sắt. Và có một bản đồ miền Cực Bắc với vùng màu đỏ để chỉ dẫn cụ thể. “Sói Alaska, miền Barren Lands...”

Những bước chân sói đi lại trên nền êm ru. Nó cứ đi lại từ đầu này tới đầu kia khu chuồng. Bước chân nhịp nhàng như tiếng đồng hồ tích tắc. Còn đôi mắt cậu bé thì đưa qua đưa lại chậm rãi như đang xem một trận ten-nít quay chậm.

“Ta làm thằng bé chú ý ghê vậy sao?” Sói cau mày. Đám lông gợn sóng dựng đứng tới sát bờ mõm. Sói cảm thấy bức mình vì đã thắc mắc quá nhiều về cậu bé này. Bởi lẽ nó đã thề không bao giờ thêm quan tâm tới con người nữa.

Và từ mười năm nay, nó đã giữ đúng lời thề của mình: không một ý nghĩ mảy may về con người, không một cái nhìn, tuyệt nhiên

không có gì. Nó không hề để ý tới lũ trẻ đang đùa nghịch trước chuồng của nó, cũng chẳng thèm quan tâm tới nhân viên vườn thú hàng ngày đem thịt tới cho nó nhưng phải đứng từ xa, cả những tay họa sĩ chủ nhật nào cũng tới đây vẽ nó và những bà mẹ ngốc nghếch hay chỉ vào nó để dọa nạt mấy đứa con nhỏ:

“Đấy, con sói đấy, nếu con không ngoan là nó sẽ ăn thịt ngay!” Nó tuyệt nhiên không hề để ý tới bất cứ điều gì.

“Người siêu phàm nhất trong số con người cũng chẳng đáng là gì hết!”



Mẹ Hắc Hỏa của sói vẫn thường nói vậy.

Thực ra cho tới tuần trước, thi thoảng sói Lam vẫn dừng lại. Nó và con sói cái đến ngồi trước mặt khách tham quan, nhưng trông rõ là chúng không nhìn họ ! Nó và sói cái cứ nhìn thẳng trước mặt chúng. Cái nhìn như xuyên thấu và người ta có cảm giác như mình không tồn tại. Một cảm giác rất khó chịu.

“Chúng nhìn gì vậy?”

“Chúng nó trông thấy gì nhỉ ?”

Sau đó sói cái chết (nó có bộ lông điểm trắng và ghi giống một con gà gô tuyết). Kể từ hôm sói cái chết, sói lam cứ đi lại suốt, đi mãi. Nó đi lại suốt từ sáng tới tối. Khẩu phần thịt của nó đóng băng lại, vương vãi trên nền đất. Bên ngoài, cậu bé vẫn đứng im nhìn nó, trông như một chữ i (chữ i có dấu chấm là làn hơi trắng từ miệng cậu thở ra).

"Mặc xác thẳng bé", sói quyết định.
Và nó thôi không nghĩ tới cậu bé nữa.



III

Song sáng sớm hôm sau lại thấy cậu bé ở đó. Và ngày hôm sau, nhiều ngày hôm sau nữa cũng vậy. Tối mức sói không thể dừng. Nó lại phải nghĩ tới cậu bé.

“Nhưng thằng bé là ai?”

“Nó muốn gì ở ta?”

“Ban ngày nó không làm gì à?”

“Rồi việc sao?”

“Không đi học à?”

“Không có bạn sao?”

“Không cha mẹ à?”

“Hay sao nữa?”

Mãi miết nghĩ, bước chân sói như chậm lại. Nó cảm thấy chân mình sao nặng nề quá. Chưa phải là sự mệt mỏi, nhưng có lẽ cũng không bao lâu nữa.

“Thật không tưởng tượng nổi!”, sói nghĩ.

Cuối cùng cũng tới ngày mai, vườn thú sẽ đóng cửa. Đó là ngày chăm sóc thú, và bảo dưỡng các khu chuồng. Khách tham quan sẽ không tới.

“Ta sẽ được giải phóng khỏi thằng bé.”

Nhưng không. Ngày hôm sau, cũng như bao ngày trước, lại thấy cậu bé trước chuồng sói. Trong vườn thú hoàn toàn vắng vẻ, cậu bé chờ vợ hơn bao giờ hết trước chuồng sói.

– Ôi không!... sói rên rỉ.

Có chứ!

Giờ thì sói cảm thấy vô cùng mệt mỏi. Phải nói cái nhìn của cậu bé đè nặng lên nó tới mức nào.

"Thôi được", sói nghĩ.

“Được rồi!”

"Nếu mi muốn!"

Và nó bất ngờ dừng lại. Nó tới ngồi chồm chồm ngay trước mắt cậu bé. và nó cũng bắt đầu nhìn cậu. Nó không nhìn cậu với cái nhìn xuyên thấu như nó thường nhìn. Một cái nhìn thực sự. Nhìn thẳng vào mắt.

Thế là xong, giờ thì cậu bé và con sói đã ngồi đối diện nhau.

Và hai bên cứ ngồi như vậy, rất lâu.

Không thấy một bóng khách tham quan trong vườn thú. Các bác sĩ thú y chưa tới. Bầy sư tử vẫn nằm trong hang. Đàn chim vẫn ngon giấc núp dưới đôi cánh. Vì hôm nay là ngày nghỉ của tất cả mà. Ngay tới lũ khỉ cũng chẳng buồn làm trò đóng giả người. Chúng thả mình lủng lẳng trên những cành cây, trông như bầy dơi ngủ gật.

Chỉ có cậu bé này.

Và con sói có bộ lông màu lam.

“Cậu muốn nhìn ta chứ gì? Được rồi! Ta cũng sẽ nhìn cậu đây! Rồi sẽ biết...”

Nhưng có gì đó làm sói hơi khó chịu. Một chi tiết thật ngốc. Nó còn mỗi một mắt. Trong khi cậu bé có nguyên cả hai. Sói không biết phải nhìn vào con mắt nào của cậu bé. Nó lưỡng lự. Con mắt duy nhất của nó nhảy nhót: phải-trái, trái- phải. Trong khi đôi mắt cậu bé không hề động đậy. Không chớp. Sói cảm thấy khó chịu kinh khủng. Nó không được quay đầu vì bất kỳ điều gì trên thế gian này. Không được đứng lên đi lại nữa. Kết quả là *con mắt* của nó trông càng

thêm hốt hoảng. Và ngay sau đó, từ con mắt đã chết của nó chảy ra một giọt nước mắt.

Không phải vì buồn, mà vì cảm giác bất lực, và tức giận.

Cậu bé liền có một động tác rất lạ. Điều này đã làm sói bình tĩnh lại, và cảm thấy tin tưởng. Cậu bé nhắm một con mắt lại.

Và giờ đây, con sói và cậu bé đang nhìn nhau bằng một mắt, trong khu vườn thú vắng vẻ và yên lặng, như cả thời gian trước mắt là dành cho họ.

CHƯƠNG 2: MẮT SÓI

I

Một con mắt màu vàng, tròn xoe, chính giữa có một con người màu đen. Một con mắt không chớp bao giờ, hết như cậu bé đang nhìn một ngọn đèn trong đêm; cậu chẳng thấy gì ngoài con mắt này: cây cối, vườn thú, khu chuồng, mọi thứ đã biến mất. Chỉ còn lại một điều duy nhất: mắt sói. Con mắt dần dần như càng to hơn, tròn hơn, như một tuần trăng úa trên bầu trời rỗng, và chính giữa, một con người như càng đen hơn, và trong quầng vàng nâu quanh con người, người ta thấy xuất hiện những điểm màu khác nhau, chỗ này là màu lam (xanh như nước đóng băng dưới bầu trời), kia là một tia ánh vàng, lấp lánh như trang kim. Nhưng điểm quan trọng nhất chính là con người. Con người màu đen!

– Mi đã muốn nhìn ta thì nhìn đi!

Dường như con người muốn nói. Nó lóe lên một tia sáng khủng khiếp. Hết một ngọn lửa. “Đúng rồi, cậu bé nghĩ: ngọn hắc hỏa.

Và cậu trả lời:

– Được rồi, Hắc Hỏa, ta nhìn đây. Ta không sợ đâu.

Con người như to hơn, choán hết cả con mắt, cháy lên như một đám lửa thực sự. Cậu bé không ngoảnh mặt đi. Và khi mọi thứ trở nên tối sầm, đen thẫm, cậu phát hiện ra một điều mà trước cậu, chưa hề có ai nhìn thấy trong mắt sói: con người có sự sống. Con người màu đen chính là một con sói cái đang nằm cuộn tròn giữa bầy con nhỏ của mình, nó vừa gầm gừ vừa nhìn cậu bé. Nó không hề nhúc nhích, nhưng dưới bộ lông bóng loáng, người ta cảm giác có mọi con giông sắp nổ ra. Đầu ngón chân nó run rẩy. Nó như sắp chồm lên. Một cậu bé cỡ này thì nó chỉ ngoạm một miếng là xong.

– Có thật mi không sợ chứ?
Đúng như vậy. Cậu bé vẫn đứng đó.



Mắt không hề nhìn xuống. Thời gian trôi đi. Hắc Hỏa dần chùng xuống. Cuối cùng nó thì thào qua kẽ răng:

– Thôi được rồi, nếu mi không sợ thì cứ việc nhìn, nhưng cấm không được làm phiền trong khi ta dạy các con ta nghe chưa?

Và chẳng thềm để ý tới cậu bé nữa, sói cái lướt nhìn một lượt bảy đứa con nhỏ của mình đang nằm vây quanh. Chúng làm thành một quầng màu hung đỏ.

“Sắc cầu vồng, cậu bé nghĩ, quanh con người có sắc cầu vồng”

Phải rồi, màu lông của năm sói con hết quầng hung đỏ của cầu vồng. Bộ lông của con thứ sáu màu xanh lam, xanh như màu nước đóng băng dưới nền trời trong veo. Sói Lam!

Con thứ bảy (một con sói cái màu vàng) trông như tia vàng. Mỗi khi nhìn vào là phải nheo mắt. Mấy cậu sói anh gọi nó là Anh Vàng'.

Chung quanh bốn bề là tuyết. Tuyết trải dài tới tận đường chân trời là những ngọn đồi. Thứ tuyết lặng yên của vùng Alaska miền Cực Bắc Canada.

Giọng Mẹ Hắc Hỏa lại cất lên, nghe thoảng chút nghiêm trang trong cái yên lặng màu trắng toát này:

– Các con, hôm nay mẹ sẽ kể các con nghe về Con Người!



II

- “Con Người” ư ?
- Lại chuyện này?
- Không đâu!
- Mẹ suốt ngày chỉ kể chuyện con người thôi!
- Chán lắm rồi!
- Chúng con đâu còn là em bé nữa!

“Thà mẹ kể về tuần lộc, hay về thỏ tuyết, hay về cách săn vịt còn hơn.

- Phải đấy mẹ Hắc Hỏa, mẹ kể chuyện đi săn đi.
- Loài sói chúng ta cũng là những tay đi săn phải không ạ?”

Nhưng át lên trên hết là tiếng hú của Sói Ánh Vàng:

- Không, con muốn nghe một chuyện có thật về Con Người cơ, mà phải đáng sợ vào, mẹ ời, mẹ kể chuyện về Con Người đi, con thích lắm!

Chỉ có Sói Lam là yên lặng. Chú sói này vốn không phải đùa nói nhiều. Nghiêm túc thì đúng hơn. Thậm chí trông hơi buồn. Lũ anh thấy nó hơi tẻ nhạt. Nhưng mỗi khi nó cất lời thì ai cũng phải nghe, nhưng hiếm lắm. Nó có cái vẻ uyên bác của một con sói già mình đầy thương tích.

Nào. Chúng ta đang trong cảnh: Năm sói anh bắt đầu gây gỗ và ục lấn nhau. Chúng tìm cổ nhau, nhảy lên lưng nhau, ngoạm chân nhau, hoặc chạy vòng tròn tóm đuôi của mình... cả đám như loạn cả lên. Ánh Vàng vừa nhảy chồm chồm tại chỗ như một con ếch khùng, vừa khích lũ anh bằng cái giọng sắc nhọn như dao. Quanh bầy sói, tuyết tóe lên những tia sáng như bạc.

Và Hắc Hỏa để mặc bầy con nô đùa.

"Qua chơi đùa..., chúng sẽ sớm hiểu về cuộc sống thực sự của loài sói!"

Vừa tự nhủ như vậy, sói mẹ đưa mắt nhìn Sói Lam, đưa con duy nhất của bà không bao giờ đùa. “Hết như cha nó!”

Trong ý nghĩ này của bà xen lẫn cả niềm tự hào và nỗi buồn xót xa, vì người cha là Bồ Đại Sói đã chết.

“Nghiêm túc quá, Mẹ Hắc Hỏa nghĩ.

– Quá hay lo...

– Tính cách vô cùng là sói...”

– Nghe nào!

Sói Lam ngồi im phắc như một tảng đá, hai chân trước thẳng đứng và đôi tai dựng lên.

– Hãy nghe nào!

Cơn đùa ngưng bật ngay lập tức.

Tuyết lại rơi quanh bầy sói con. Lúc đầu không nghe thấy gì. Bầy sói con cố động tai lên nhưng chỉ nghe thấy tiếng gió vi vu thôi.

Rồi chợt theo sau tiếng gió là tiếng hú của sói, nghe rất dài và ngân nga. một tiếng hú nói lên bao điều.

"Đó là tiếng Sói Xám Em Họ" một sói anh thì thầm.

– Cậu ấy nói gì vậy?"

Mẹ Hắc Hỏa nhìn rất nhanh về phía Sói Lam. Hai mẹ con đều hiểu ngay Sói Xám Em Họ muốn nói gì từ trên đỉnh đồi chỗ cậu ấy đang đứng rình.

Con Người !

Một toán đi săn...

Họ đang săn lùng cả nhà sói.

Vẫn toán đi săn lần trước.



– Các con, không chơi nữa, chúng ta chuẩn bị đi thôi!



III

Vậy tuổi thơ của mi là như vậy sao, Sói Lam ? Đó là những cuộc trốn chạy các toán đi săn ư?

Vâng, nó như thế đấy.

Chúng tôi tới một thung lũng hoang vắng, chung quanh bốn bề là đồi, nơi cậu em họ Sói Xám nghĩ là không thể qua được. Chúng tôi ở lại đó một hoặc hai tuần rồi lại tiếp tục chạy trốn.

Con người không hề biết nản chí. Từ hai tuần trắng rồi, vẫn cái toán đi săn đó lùng sục gia đình chúng tôi. Họ đã tóm được Bố Đại

Sói tuy chẳng dễ dàng chút nào. Một cuộc giao tranh thật nực cười! Song họ đã tóm được ông.

Chúng tôi nối đuôi nhau chạy trốn. Dẫn đầu là Sói Mẹ Hắc Hỏa, theo sát là Sói Lam, tiếp đến là Ánh Vàng và năm sói anh. Đi sau cùng là Sói Xám Em Họ, cậu ta dùng đuôi quét xuống tuyết để xóa dấu vết.

Chúng tôi không bao giờ để lại dấu vết nơi đã đi qua. Mất hút. Mỗi ngày đi một xa hơn lên miền Cực Bắc. Khí trời ngày càng lạnh. Tuyết đã chuyển thành băng đá. Những tảng đá sắc lạnh. Vậy mà con người vẫn tìm ra chúng tôi.

Bao giờ cũng vậy.

Không có điều gì dừng được chân con người.

Những con người

Loài người.....

Tối đến, chúng tôi ngủ trong hang cáo. Lũ cáo lười nhác không thích đi săn, chúng sẵn sàng đổi hang của mình cho bầy sói để lấy ít đồ ăn. Sói Xám Em Họ ra ngoài canh gác, nó ngồi chót vót trên một tảng đá cao nhất giữa thung lũng. Sói Lam nằm ngay lối vào hang, còn Sói Mẹ Hắc Hỏa ru bầy sói con trong đáy hang. Bà vừa ru vừa kể chuyện cho chúng nghe. Tất nhiên là những câu chuyện về Con Người. Phần vì trời đã tối, và chúng đã quá mệt chẳng muốn đùa nghịch nữa, và phần vì chúng khoái có cảm giác sợ, và hơn nữa đã có Hắc Hỏa mẹ chúng ở bên cạnh để bảo vệ nên bầy sói anh và Ánh Vàng nằm yên lắng nghe.

Ngày xưa ngày xưa...vẫn câu chuyện ấy: chuyện về một chú sói con rất vụng về có bà ngoại sói già lụ khụ.

Ngày xưa ngày xưa, có một chú sói con vụng về tới mức cả đời chẳng bao giờ bắt được thứ gì. Ngay cả đến những con tuần lộc già cũng chạy nhanh hơn chú, những con chuột nhắt rừng lượn trước mũi chú, và bầy vịt bay dưới mõm chú... Chú chẳng hề bắt được gì. Ngay đến cái đuôi của mình cũng không! Thật vui vẻ quá thể.

Nói vậy, nhưng chẳng nhẽ chú không được việc gì? May sao, chú còn có một người Sói Bà. Sói Bà già lắm. Già tới mức cũng chẳng thể bắt được gì nữa. Đôi mắt già nua buồn rầu của bà nhìn bọn trẻ chạy. Bà cũng thôi không còn run lên khi có thú săn tới gần. Ai cũng

ái ngại cho bà. Mọi người để bà trong hang khi họ đi săn. Bà chậm chạp chỉnh trang bộ lông, rồi cẩn thận lau rửa, Vì Sói Bà có một bộ lông đẹp tuyệt vời. Sáng lấp lánh như bạc. Đó là tất cả những gì của tuổi trẻ còn sót lại nơi bà. Trên đời chưa hề thấy con sói nào có bộ lông đẹp nhường vậy. Sang sửa xong, phải mất tới hai giờ đồng hồ, bà ra nằm ở cửa hang. Mồm kẹp giữa hai chân, Sói Bà nằm chờ cậu cháu Vụng về. Việc của Vụng về là vậy: nuôi Sói Bà. Khi có con tuần lộc bị tóm, hớp! Cái đuôi nó để phần Bà.

- Cháu không thấy nặng quá chứ Vụng về?
- Chẳng nặng tí nào, bà ạ.
- Tốt, đừng lang thang trên đường nhé!
- Hãy đi đứng cho cẩn thận!
- Và phải dè chừng Con Người đấy! Và vân vân.

Vụng về chẳng buồn nghe những lời dặn dò này nữa. Vì cậu quá quen rồi.

- Cho tới ngày...
- Cho tới ngày nào ạ? Bầy sói con cuống lên hỏi, mắt mở căng trong đêm.

“Tới ngày nào ạ? Ngày nào ạ? Ánh Vàng kêu lên, lưỡi buồng thổng.

Cho tới ngày Con Người mò tới hang, họ đến trước Vụng về, Mẹ Hắc Hỏa thì thào trả lời nghe rất hãi.

- Sau đó rồi sao ạ?
- Rồi thế nào nữa ạ? Thế nào nữa hả mẹ?
- Con Người đã giết Sói Bà, họ lấy bộ lông của bà đem làm áo choàng, lấy đôi tai bà làm mũ và, lấy mồm bà làm thành chiếc mặt nạ.
- Thế... rồi sao nữa ạ?
- Sao ư? Thôi, đến giờ đi ngủ rồi các con ạ, mai mẹ kể tiếp.

Tất nhiên bầy sói con còn nài nỉ thêm, nhưng Mẹ Hắc Hỏa rất kiên quyết. Dần dần chỉ còn lại tiếng hơi thở đều đều trùm khắp hang.

Và Sói Lam chờ tới lúc này để hỏi mẹ. Bao giờ cậu cũng hỏi câu này:

Mẹ Hắc Hỏa ơi. chuyện mẹ kể có thật không?

Hắc Hỏa nghĩ một lát, rồi lần nào bà cũng trả lời nghe rất kỳ cục:

– Tóm lại, thật hơn là không thật.

IV

Với những câu chuyện như vậy, năm này qua năm khác, bầy sói con lớn lên. và trở thành những chàng thanh niên, những tay đi săn thực sự. Nhưng chúng tôi chưa hề nhìn thấy Con Người. Đúng hơn là chưa hề được nhìn thấy gần. Chúng tôi mới nghe thấy tiếng họ thôi. Chẳng hạn vào cái hôm Bố Đại Sói giao tranh với họ ấy.

Chúng tôi nghe thấy tiếng rít của Bố Đại Sói, rồi tiếng hét của một người đàn ông, một cú ngoạm vào mông, những tiếng thét hoảng loạn, những hiệu lệnh, rồi những tiếng súng như sét đánh.

Và sau đó là yên lặng như tờ. Bố Đại Sói đã không trở về.

Chúng tôi lại tiếp tục cuộc trốn chạy.

Chúng tôi cũng đã nhìn thấy họ từ xa. Vừa lúc chúng tôi rời một thung lũng thì họ tới đó. Thung lũng bốc khói. Hết như một lò thiêu khổng lồ.

– Họ làm bắn tuyết rồi. Mẹ Hắc Hỏa cần nhần.

Chúng tôi đứng quan sát họ từ trên đỉnh ngọn đồi cao nhất. Họ đi bằng hai chân dưới đáy lò thiêu.

Nhưng nhìn gần không biết trông họ thế nào nhỉ!

– Sói Xám Em Họ, cậu nhìn gần họ bao giờ chưa?

– Tôi nhìn thấy rồi.

Em Họ Sói Xám không bốc phét đâu.

– Trông họ thế nào?

– Con người á ? Họ có hai chân và một khẩu súng.

Ngoài ra chẳng có gì đặc biệt.

Thế mà Mẹ Hắc Hỏa toàn kể những chuyện mà đến giờ chúng tôi không tin nữa, vì chúng tôi lớn rồi.

– Con người cái gì cũng ăn: họ ăn cỏ của tuần lộc, ăn cả tuần lộc, và nếu không có gì cho vào miệng thì họ có thể ăn luôn cả sói!

Hoặc mẹ còn kể:

– Con người có hai bộ da: một bộ da trần trụi trụi, chẳng có lông, còn bộ thứ hai là lông sói của chúng ta.

Hoặc mẹ còn kể thế này nữa:

– Con người hả? Con người là một nhà sưu tầm. (Câu này thì chẳng ai hiểu gì)

Rồi tới một hôm, khi cả nhà đang nghỉ, ai nấy đều mệt đờ, có ai đó hỏi:

– Nhưng tại sao vẫn toán đi sẵn đó sẵn lòng chúng ta?

Sói Xám Em Họ liếm những bàn chân bầm tím của mình.

– Họ đã nghe nói có một cô sói nhỏ lông vàng...

Nó chưa kịp nói hết câu thì Mẹ Hắc Hỏa trừng mắt.

Nhưng không kịp nữa rồi. Cả bầy sói anh đưa mắt nhìn Ánh Vàng. Và Ánh Vàng cũng nhìn hết thấy mọi người, đôi tai dựng đứng.

– Sao cơ? Họ tìm em à?

Ánh mặt trời lại chọn đúng lúc này để xuyên qua làn mây. Một tia nắng rơi trúng Ánh Vàng, ai nấy đều loá mắt. Sáng chói. Đúng là một cô sói vàng, với đầu mũi màu đen. Cái mũi đen nhánh hiện trên nền vàng rực làm mắt cô hơi lác.

“Đẹp quá”, Sói Mẹ Hắc Hỏa nghĩ, con gái ta đẹp quá...”. Bà nghĩ thêm: “nhưng đầu óc mây gió lắm.” Rồi bà thở dài và thì thầm như chỉ để mình nghe thấy:

“Em thú thực đấy, Đại Sói ơi, sao anh lại cho em một cô con gái đẹp nhất trần đời thế này? Anh không thấy chúng ta đã gặp quá nhiều buồn phiền sao?”



V

“Sao cơ ? Họ tìm em à?”

Ánh Vàng hỏi bằng một giọng nghe rất lạ. Nó không thể trượt khỏi tai Sói Lam.

: - “Người ta tìm em à ?”

- Cô nàng vờ ngây thơ ời, thôi đi nào...

Có vẻ đáng ngại đây...Sói Lam thực sự không biết nghĩ gì nhiều về cô em gái. Nó là một nàng Sói xinh đẹp thì hẳn rồi. Nó đẹp hơn tất cả và đi săn cũng vô cùng khéo léo...! Nó nhanh hơn lũ sói anh rất nhiều, mà lũ sói anh thì đâu kém cỏi gì, toàn những tay đi săn có hạng. Và nó có con mắt tinh nhanh hơn cả Sói Mẹ Hắc Hỏa ! Tai thính hơn sói Xám Em Họ! “Và mũi thính hơn ta”, Sói Lam phải tự thừa nhận điều đó. Có khi, bỗng cô nàng dừng lại, hếch mũi ngửi gió và nói:

– Kia... lũ chuột đồng!

– Chỗ nào ?

– Kia kia!

Cô nàng chỉ một chỗ chính xác, cách trước mặt chừng 300 thước. Chúng tôi đi tới đó và gặp một gia đình nhà chuột lưng đỏ, chấm trắng như gà gô đang nằm dưới đất. Lũ sói anh rất kinh ngạc.

– Sao em đoán được?

Cô đáp:

– Nhờ mũi.

Hoặc khi săn vịt vào mùa hè... Bầy sói nhẹ nhàng bơi về phía con mồi. Chỉ thấy mũi chúng lướt qua. Nước không hề xoáy. Vây mà hầu như cả trăm lần, lũ vịt bay vọt lên trước mũi bầy sói. Ánh Vàng nằm bẹp gí như con mèo, lẩn trong đám cỏ. Nó đợi. Bầy vịt ì ạch cất cánh bay lên, sát mặt nước. Khi một con trong bầy (thường là con to nhất) bay qua trên người nó, hấp một cái ! Nó tung người bật lên và ngoạm một miếng là xong!

– Sao em tóm được?

- Nhờ mắt !

Rồi đến mùa tuần lộc di trú, khi ấy cả bầy chúng kéo thành vệt dài, dọc bình nguyên, cả nhà chúng tôi trèo lên ngọn đồi cao nhất, và Ánh Vắng nói:

- Con thứ sáu ở bên phải, kể từ tảng đá to nhất: nó bị ốm.

(Bầy sói có một nguyên tắc là chỉ ăn tuần lộc bị ốm).

- Nó ốm à? Sao em đoán chắc được?

- Nhờ tai!

Và cô nói thêm:

- Nghe nào, nó thở yếu lắm.

Thậm chí cô còn tóm được cả thỏ Bắc cực. Riêng việc này thì chưa hề có con sói nào làm được.

- Nhờ chân đấy.



Nhưng, bên cạnh những chiến công này, cô nàng lại làm hỏng những việc vô cùng đơn giản. Chẳng hạn đang đuổi theo một con tuần lộc già hết hơi, bỗng nhiên cô lại hướng chú ý của mình sang một đàn gà gô tuyết đang bay. Cô ngược mắt nhìn, chân luỳnh quỳnh vào nhau, tự đập vào mặt, và lăn tròn xuống đất, vừa lăn vừa cười rũ rượi, hết một con sói con bé tí.

Cười gì mà lắm thế, Sói Lam lâu bầu, không nghiêm túc chút nào cả.

– Còn anh nghiêm túc quá, buồn chết đi được.

Sói Lam chẳng ưa gì kiểu trả lời này.

– Sao em cười lắm thế hả. Ánh Vàng? Cô thôi không cười nữa, nhìn thẳng vào Sói Lam và trả lời:

– Vì em buồn.

Cô giải thích:

– Ở cái xứ chán chết này, chẳng có chuyện gì mới!

Và cô nhắc lại:

– Em buồn lắm.



VI

Và hẳn vì buồn nên Ánh Vàng muốn được thấy những điều mới mẻ. Cô muốn nhìn thấy con người. Nhìn thật gần cơ. Và chuyện xảy ra vào một đêm. Vẫn toán đi săn mọi khi lòng sục theo gia đình sói. Họ dựng trại ở một vùng trảng đầy cỏ, từ hang sói tới đó mất chừng ba giờ đồng hồ. Ánh Vàng ngủ thấy mùi khói bốc lên từ đám lửa họ đốt. Cô còn nghe thấy cả tiếng củi khô kêu lách tách.

Ta phải tới đó xem sao", cô tự nhủ.

"Ta sẽ trở về trước khi trời sáng."

'Cuối cùng ta cũng sẽ phải được biết họ giống ai chứ."

Ta sẽ có chuyện kể cho mọi người, và cả nhà sẽ đỡ buồn hơn."

"Và hơn hết là vì họ đang săn lùng ta..."

Cô nghĩ như vậy là đủ lý do để trốn khỏi hang.

Và cô đi tới đó.

Khi Sói Lam tỉnh giấc vào đêm hôm đó (như có một cảm giác lạ), cô sói em đã đi cách đó một giờ đồng hồ. Nó đoán ngay chuyện gì đã xảy ra. Cô ấy đã lừa được Sói Xám Em Họ gác đêm hôm đó (điều này cô ấy cũng làm được!), và cô đã tới chỗ con người.

"Ta sẽ đuổi kịp em!"

Sói anh đã không làm được điều này.

Tới chỗ dựng trại của toán đi săn, Sói Lam thấy có nhiều người đứng nhảy múa trong ánh lửa chập chờn, quanh một tấm lưới bị buộc chặt bằng một sợi dây thừng rất to, cột vào một giá đỡ. Ánh Vàng bị nhốt trong lưới đang căng vào chỗ trống. Bộ lông của nó lấp

lánh những ánh chớp vàng trong màn đêm. Bầy chó điên loạn nhảy chồm chồm dưới tấm lưới. Hàm răng lộ cộp. Còn đám người thì vừa nhả vừa hú. Họ mặc áo lông cáo. "Mẹ Hắc Hỏa nói đúng". Sói Lam nghĩ. Và nó nảy ra một ý:

"Nếu ta cắt đứt sợi dây, lưới sẽ rơi xuống giữa bầy chó và sẽ mở ra. Con bé quá nhanh so với bọn này, và chúng ta sẽ thoát!"

Phải bay lên trên ngọn lửa. Một việc chẳng hay ho gì đối với một con sói. Nhưng chỉ còn cách làm vậy và phải thật nhanh. Không còn thời gian mà sợ hãi. "Tấn công bất ngờ, đó là cách duy nhất của ta!"

Thế là Sói Lam tung người bay trên làn không khí bỏng rát bên trên đám lửa, trên những con người (mặt họ đỏ lừ vì khói lửa), bay trên cả bao lưới!

Nó dùng răng cắn đứt phăng sợi dây và hét:

– Chạy đi, Ánh Vàng!

Đám người và chó còn đang nhìn hết lên trời.

Ánh Vàng chần chừ:

– Anh Sói Lam, tha lỗi cho em, tha...

Cả đám náo loạn. Sói Lam hất tung hai con chó vào lửa.

– Chạy đi, Ánh Vàng, chạy đi!

– Không! Em không muốn bỏ anh lại một mình!

Nhưng bầy chó quá đông.

– Chạy đi, anh giao cả nhà cho em đấy!

Sói Lam thấy Ánh Vàng tung người nhảy một cú tuyệt hảo. Theo sau đó là những tiếng súng nổ. Tuyết bắn ra những chùm tia quanh người cô.

Thế là xong !

Cô đã mất hút trong màn đêm.

Sói Lam chưa kịp mừng vì em chạy thoát. Bất ngờ một gã to như gấu đứng sừng trước mặt nó, hai tay vung một thân cây đang bốc cháy. Choáng váng. Đầu Sói Lam như nổ tung. Và màn đêm. Nó ngã xuống, ngã xuống, cứ xoay tròn và rơi mãi trong màn đêm đầy tia lửa.

VII

Khi tỉnh lại, Sói Lam chỉ mở được một mắt. Nó đã không bị giết. Bộ lông của nó quá tối tả sau cuộc siao tranh với con người nên chẳng bán được nữa. Vì thế mà nó được đưa tới vườn thú này. Thực ra nó đã bị đẩy tới năm hay sáu vườn thú gì đó trong suốt mười năm qua. Hết nền xi măng và mái lợp tôn tới nền đất nện và trên đầu là bầu trời. Những cái chuồng nhỏ xíu và hàng rào cao lớn. Các khu chuồng và tấm lưới sắt. Khẩu phần thịt được quảng từ xa. Rồi những tay họa sĩ ngày chủ nhật. Những đứa con của những con người sợ sói. Năm này qua năm khác...

Nó cảm thấy vô cùng đơn độc giữa bầy thú lạ. Chúng cũng bị nhốt trong chuồng như nó...

“Con người là một nhà sưu tầm”.

Đến bây giờ nó mới hiểu câu nói của Mẹ Hắc Hỏa.

Lẻ loi vô cùng. Cho tới ngày người ta cho một con sói cái vào chuồng của nó.

Lúc đầu, Sói Lam không thích chút nào. Vì nó đã quen sống cô độc. Nó thích hồi tưởng về những kỷ niệm của mình hơn là cần một người bạn đồng hành. Con sói cái thì hỏi đủ thứ chuyện:

– Anh tên là gì?

Con sói cái có bộ lông màu xám và một cái mũi gần như trắng.

– Anh từ đâu tới?

Đầu ngón chân của nó cũng màu trắng.

– Anh bị họ bắt lâu chưa?

“Hết một con gà gô tuyết.”

– Thôi được rồi, sói cái nói, anh không muốn nói thì thôi, nhưng tôi cứ bảo trước: nếu anh hỏi, tôi sẽ trả lời ngay !”

“Đây là kiểu Ánh Vàng nói với ta đây”, Sói Lam nghĩ.

– Thế cô từ đâu tới?

– Từ Bắc Cực.

– Bắc... Bắc Cực.

– Tôi đến từ Barren Lands ở Bắc Cực.

Sói Lam như ngừng thở. Vùng “Barren Lands” ư? Đúng là tên mà con người đã đặt cho nơi họ bắt nó. Nó nghe thấy rõ tiếng tim mình đập thình thịch trong lồng ngực.

- Vùng Barren Lands ư ? Thế cô có biết...
- ...ở đó tôi quen hết!
- Cô có biết một cô sói con màu vàng không ?
- Ánh Vàng ả? Có phải con gái của Mẹ Hắc Hỏa và Bố Đại Sói không? Tất nhiên tôi biết chứ ! Nhưng cô ấy đâu có bé, có ấy to lắm. To hơn cả những con sói to. Hơn nữa, cô ấy không phải lông vàng...
- Sao lại không phải lông vàng, cô nói gì lạ vậy ?
- Thật mà, tôi không bao giờ nói dối đâu. Đúng là cô ấy đã từng có bộ lông vàng. Nhưng giờ thì không còn nữa rồi. Nó đã bị cháy.
- Bị cháy ư ?
- Vâng. Có một đêm, cô ấy đi đâu đó với một người anh mà chẳng ai biết, và sáng hôm sau, cô ấy trở về một mình. Bộ lông đã bị cháy. Nó không sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời nữa. Chỉ còn lại màu rơm vàng ! Mọi người nói là cô để tang cho anh mình.
- Người ta nói vậy à?
- Mọi người nói đủ thứ chuyện về cô ấy, toàn chuyện thật. Vì tôi biết rõ cô ấy mà. Mọi người nói là loài sói chưa từng có tay săn nào tuyệt vời hơn cô ấy, đúng nhé ! Mọi người nói là cô ấy và gia đình không bao giờ để cho con người tóm được, đúng nhé !
- Cô biết gì về chuyện đó ? Sói Lam hỏi, nó cảm thấy một niềm tự hào căng lên trong lồng ngực.

Gà Gô kể lại. Chuyện xảy ra vào mùa hè. Ba gia đình sói vây quanh một cái đầm lúc nhúc vịt. Trong đó có gia đình Ánh Vàng và gia đình Gà Gô. Ai nấy căng thẳng. Im phăng phắc. Bỗng có tiếng tiếng đập không khí phía trên đầu mà ai cũng nhận ra ngay. Đó là tiếng máy bay trực thăng ! Phải rồi, họ đã bắt đầu đi săn bằng trực thăng !) Và, Pằng! Pằng ! Tiếng những phát súng đầu tiên, cả bầu hoang loạn ! Bầu sói tán loạn chạy tứ phía, cứ như chúng bị gió từ chân cánh quạt đẩy bắn ra. May sao họ bắn trượt. Đó là những tay đi săn nghiệp dư, săn cốt lấy vui. Nhưng kìa, chiếc trực thăng đang hạ cánh xuống thấp hơn. cò đổ rạp phía dưới. Có Ánh Vàng lẫn trong đám cỏ mà không ai phát hiện ra, vì cùng màu rơm vàng! Bỗng, hấp, một cú nhảy tung lên ! Cắc! Một miếng ngoạm vào cẳng chân viên phi công. Chiếc trực thăng cất cánh bay lên, lượn một vòng rất lạ, và bùm nó rơi xuống giữa đầm!

Gà Gô chạy vội về phía Ánh Vàng: “Bạn làm thế nào giỏi thế hả Ánh Vàng, kể đi?”

Và anh có biết cô ấy trả lời tôi thế nào không?

– Nhờ mắt!

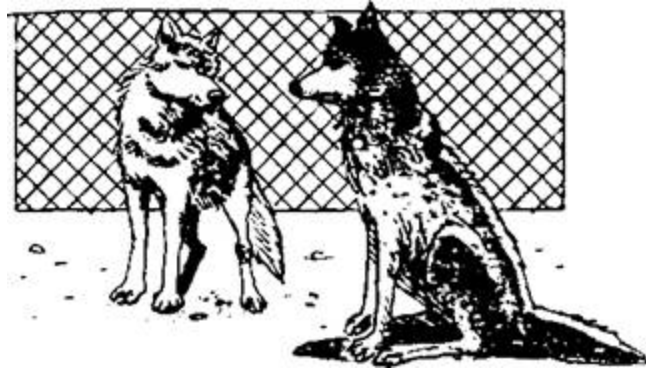
– Làm sao anh biết?

– Tôi sẽ nói cho cô sau. Cô kể tiếp đi.

– Vâng. Sau đó chiếc trục thẳng nằm ngay giữa đầm, người lồm bồm lẫn trong lũ vịt (lũ vịt giận điên cuồng !), còn bầy sói ngồi trên bờ xung quanh đầm, và lăn ra cười,... anh không tưởng tượng được cười ghê gớm tới mức nào ! Mỗi Ánh Vàng là không cười.

– Sao cô ấy không cười?

– Chẳng bao giờ thấy cô ấy cười.



VIII

Chuyện như vậy đó. Sau buổi nói chuyện này Sói Lam mới chấp nhận Gà Gô là bạn. Gà Gô mừng lắm. Hai người kể cho nhau nghe về những kỷ niệm của mình. Nhiều năm trôi qua. Và Gà Gô vừa mất tuần trước. Vì thế chúng ta mới rơi vào hiện tại này. Đúng lúc này đây, Sói Lam đang ngồi trong khu chuồng trống vắng. Đối diện với cậu bé này.

Hai bên nhìn dán vào mắt nhau. Thành phố ồn ào thay vì yên lặng. Cậu bé và con sói ngồi nhìn thế này lâu chưa nhỉ? Cậu bé đã thấy mặt trời lặn biết bao lần trong con mắt sói. Nhưng đó không phải ánh mặt trời lạnh giá của Alaska (ánh mặt trời ở đó nhạt tới mức chẳng thể biết nó mọc hay lặn...), mà là mặt trời ở đây. Mặt trời của vườn thú lặn sau mỗi chiều, khi khách tham quan ra về. Màn đêm buông xuống trong mắt sói. Đầu tiên nó làm nhạt dần những sắc màu, rồi sau xóa đi những hình ảnh. Cuối cùng mắt sói chùng xuống, ánh sáng trong mắt nó đã tắt. Sói vẫn ngồi lại đó, rất ngay ngắn trước mặt cậu bé.

Nhưng nó ngủ rồi.

Cậu bé nhón gót rời vườn thú, như sợ gây tiếng động.

Nhưng cứ sáng ra, khi Mẹ Hắc Hỏa, Sói Xám Em Họ, bầy sói anh, Ánh Vàng và Gà Gô thức dậy trong mắt sói, cậu bé đã có mặt ở đó. Cậu yên lặng, chăm chú đứng trước chuồng sói. Giờ thì Sói rất vui được gặp lại cậu.

Cậu sắp biết hết chuyện của ta rồi.

Bây giờ sói mới kết nối những kỷ niệm nhỏ của mình: tất cả những vườn thú này, tất cả những con thú thoáng gặp này, chúng cũng bị giam cầm như nó nên buồn vô cùng, những gương mặt người qua lại mà nó vờ như không nhìn thấy này, họ cũng chẳng vui vẻ gì hơn, rồi những đám mây của bốn mùa bay qua, chiếc lá cuối cùng trên cây của nó rớt xuống, cái nhìn lần cuối của Gà Gô, và cái ngày nó quyết định không động tới khẩu phần thịt của nó nữa...

Cho tới thời điểm hiện tại này, đó là nơi diễn ra kỷ niệm cuối cùng của Sói Lam.

Chính xác là lúc cậu bé đến đứng trước chuồng của nó, vào một buổi sáng đầu đông.

– Phải, cậu chính là kỷ niệm cuối cùng của ta.

Đúng vậy. Cậu bé thấy hình ảnh của mình xuất hiện trong mắt sói.

– Lúc đầu, cậu làm ta khó chịu lắm !

Cậu bé nhìn thấy mình đứng im bất động trong con mắt tròn xoe này, như một cái cây đóng băng.

Ta cứ thắc mắc: thằng bé này muốn gì ở mình nhỉ ? Nó chưa hề thấy sói?”

Hơi thở của cậu bé làm thành làn hơi nước màu trắng trong mắt sói.

“Ta cứ tự nhủ: Thằng bé sẽ phải chịu thua ta, ta lì lợm hơn nó nhiều, ta là sói cơ mà!”

Nhưng nhìn trong mắt sói, cậu bé không hề có ý bỏ đi.

“Ta phát điên lên, cậu biết không!” Quả thực là con người trong mắt sói hẹp dần lại, và bùng lên như một ngọn lửa bao quanh hình ảnh cậu bé.

“Thế rồi cậu đã nhắm một mắt mình lại. Cậu tử tế lắm, điều đó...”

Giờ thì vạn vật lặng như tờ. Tuyết bắt đầu rơi nhẹ nhàng lên người sói và cậu bé. Những bông tuyết cuối đông.

"Còn cậu? cậu ấy? Cậu là ai? Hả? Cậu là ai? Mà tên cậu là gì nhỉ?"

“Tôi tên là Phi Châu”.

CHƯƠNG 3

MẮT NGƯỜI

I

Đây không phải là lần đầu tiên có người hỏi tên cậu bé. Hồi đầu có nhiều đứa trẻ khác hỏi:

- Ê này, cậu mới đến đây hả?
- Cậu từ đâu tới đây?
- Bố cậu làm gì?
- Cậu mấy tuổi?
- Cậu học lớp mấy?
- Cậu biết chơi trò Chòi cao không?

Toàn những câu hỏi trẻ con.

Nhưng thường mọi người hỏi giống câu Sói Lam vừa nảy ra trong đầu:

- Cậu tên là gì ?

Và chưa hề có ai hiểu được câu trả lời: của cậu bé:

- Tôi tên là Phi Châu.
 - Phi Châu ư? Đây là tên nước chứ có phải tên của người đâu!
- Và họ cười.

- Nhưng tên tôi là Phi Châu thật mà.
- Không đùa đấy chứ?
- Cậu đùa chúng tôi phải không?

Cậu bé thường chọn một cái nhìn lại thật đặc biệt và bình tĩnh hỏi:

- Tôi có vẻ đùa sao?

Cậu nói rất nghiêm túc.

- Chúng tôi xin lỗi, chúng tôi đùa ấy mà...
- Chúng tôi không muốn...
- Chúng tôi không...

Cậu bé gãi tay và mỉm cười chấp nhận những lời xin lỗi.

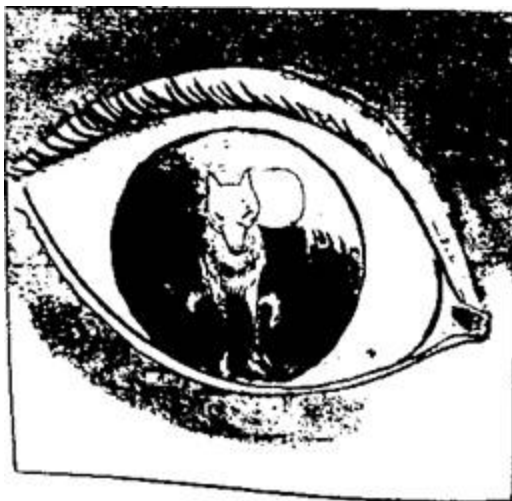
“Vâng, tôi tên là Phi Châu, đó là tên của tôi. Còn họ của tôi là N’Bia. Tên đầy đủ là Phi Châu N Bia.”

Song cậu bé biết rõ là một cái tên sẽ chẳng nói lên điều gì nếu không có chuyện của nó. Cũng như một con sói trong vườn thú: nó sẽ chỉ là một con thú bình thường như bao con khác nếu người ta không biết chuyện về cuộc đời nó.

“Được rồi, Sói Lam ơi, ta sẽ kể cho mi nghe chuyện của ta.”

Và đến lượt con mắt của cậu bé chuyển động. Như một ánh sáng vụt tắt. Hoặc cảm giác như một đường hầm bị sập dưới lòng đất. Phải rồi, một đường hầm giống một cái hang cáo mà Sói Lam từng chui vào. Càng vào sâu càng mờ mịt. Chẳng mấy chốc thì tối om, không còn giọt nắng nào. Ngay tới đầu ngón chân mình Sói Lam cũng không nhìn thấy. Không biết nó chìm trong con mắt của cậu bé như thế bao lâu rồi nhỉ ? Thật khó nói. Nhiều phút trôi qua tưởng chừng như hàng năm trời. Mãi tới lúc, một giọng nói nhỏ nhẹ cất lên từ sâu trong bóng đêm:

“Đây rồi. Sói Lam ơi, đây là nơi có kỷ niệm đầu tiên của ta đó!”



II

"Một đêm hãi hùng. Một đêm châu Phi không ánh trăng. Như thể mặt trời chưa hề rỏ một giọt nắng xuống miền đất này. Sau đó là sự huyền ảo ! Những tiếng thét hoảng loạn, tiếng vó ngựa, rồi những ánh chớp lóe ra tứ phía, theo sau là những tiếng nổ, giống cái đêm Sói Lam bị con người tóm được ! Lửa nhanh chóng lan ra khắp nơi! Lửa đỏ rực và những bóng đen nép vào tường. Chiến tranh, hay cái gì đó tương tự như vậy. Khắp nơi bốc cháy, nhà cửa sụp đổ.

– Toa ơi ! Toa !

Một người phụ nữ vừa chạy vừa kêu. Chị ta ôm bọc gì đó trong tay và gọi mọi người đàn ông đang men sát tường, tay cầm dây cương kéo con lạc đà rất to.

"Anh Toa Lái Buôn ơi, tôi xin anh đấy. Hãy nghe tôi đi!

– Thế cô nghĩ đây là lúc nói chuyện vớ vẩn chắc!

– Không phải chuyện vớ vẩn đâu anh Toa, đây là vì đứa trẻ. Hãy bế đứa trẻ này và đưa nó đi thật xa ! Mẹ nó chết rồi."

Chị ta thả cái bọc mình đang ôm trong tay.

– Thế cô muốn tôi làm gì với đứa bé nhỏ xíu này hả ? Nó chẳng có gì mà uống ngoài nước của tôi đâu!

Những ngọn lửa bất ngờ phụt ra từ một cửa sổ bên cạnh. Toa ngửi thấy mùi ria của mình bị cháy.

– Ôi trời ơi ! Châu Phi ! Châu Phi đáng nguyên rủa !

– Tôi van anh đấy, hãy cứu lấy đứa bé, Toa à ! Lớn lên, nó sẽ biết kể chuyện cho người ta mơ ước !

– Không cần phải mơ, tôi đã quá rách việc với con lạc đà lười nhác này, suốt ngày mơ với màng!

Con lạc đà lặng lẽ đi qua cái địa ngục này, cứ như nó ở đầu một ốc đảo, rồi đột ngột dừng lại.



- Toa ơi, người phụ nữ kêu lên, tôi sẽ cho anh tiền !
- Lại còn ì ra nữa ! Mà có chịu đi không hả ?
- Nhiều tiền lắm, Toa ơi, rất nhiều!
- Cái con lạc đà quái quỷ này, cứ bảo nó ngốc là nó dừng lại. Bao nhiêu tiền hả?
- Có bao nhiêu tôi đưa anh hết.
- Đưa hết chứ?
- Tất cả !

III

Mặt trời lại mọc ở một khung cảnh hoàn toàn khác lạ. Sói Lam như không tin vào mắt mình.

– Tuyết!

Không một cành cây, một hòn đá, một cọng cỏ. Chỉ có dưới là tuyết và trên là bầu trời xanh. Biết bao đồi tuyết kéo dài tới tận chân trời. Một thứ tuyết rất kỳ lạ. màu vàng, nhưng mỗi bước đi lại kêu lạo xạo dưới chân, và trượt thành mảng, không giống như tuyết ở vùng Alaska. Và lơ lửng giữa nền trời xanh là một mặt trời trắng, chói chang tới mức phải nhắm mắt lại, và làm cho lão Toa Lái Buôn mờ hoi nhể nhại:

– Sa mạc đáng nguyên rửa! Cát đâu ra mà lấm thế ! Sẽ chẳng bao giờ hết sao?

Lão Toa phải gập người mà bước đi. Lão kéo còn lạc đà bằng dây cương, và nghiêng răng mà rửa:

– Giời ơi! Châu Phi! Châu Phi đáng nguyên rửa!

Con lạc đà chẳng hề nghe thấy gì. Nó vẫn vừa bước đi vừa mơ màng. Nó không phải giống lạc đà hai bướu bình thường, nó chỉ độc một bướu. Những thứ lão Toa có thể chất lên lưng nó thì nhiều vô kể, không thể tưởng được! Nào nồi niêu, xoong chảo, cối xay cà phê, giày dép, đèn dầu, ghế rơm, hết một quán hàng xén di động lúc lắc theo nhịp đu đưa của cái bướu. Và tít bên trên trăm thứ bà rần này, cậu bé ngồi lưng thẳng đứng, người cuộn trong một cái áo choàng kiểu Bédouin bằng len đen. Cậu nhìn ra phía xa.

– Chà ! Cậu đấy à, sói nghĩ, ta cứ sợ lão lái buôn bỏ rơi cậu rồi.

Sói Lam sợ cũng có lý của nó. Nhiều năm đã trôi qua kể từ cái đêm hải hùng nọ. Và cũng rất nhiều lần, lão Toa Lái Buôn đã cố tìm cách bỏ rơi cậu bé. Lần nào lão cũng giở đúng một trò. Có mấy lần vào buổi sáng, lúc lão ta cáu kỉnh (việc buôn bán chẳng ra gì, điểm có nước đã cạn khô, đêm lạnh lẽo, lúc nào lão cũng phải có một lý do rất chính đáng...), lão im lặng ngồi dậy, cuộn cái lều bằng len màu nâu, và thì thầm vào tai chú lạc đà một bướu còn đang mơ ngủ:

– Này, lạc đà, dậy ngay, chúng ta đi thôi.

Cậu bé giả vờ ngủ. Cậu biết sự việc sau đó là gì.

– Này, mày có đi không hả?

Lão Toa Lái Buôn ghì mạnh cái dây cương con lạc đà đang hếch mắt nhìn lão, nó vừa nhìn vừa nhai cây cúc gai.

– Mày có dậy không thì bảo hả?

– Không dậy. Lạc đà vẫn quỳ gối.

Tới lúc này thì lão Toa Lái Buôn thường phải vung lên cây gậy to có mấu:

– Mày muốn cái này chứ gì?

Nhưng lạc đà chỉ cần bành mép và nhe hàm răng to bự vàng choé là chiếc gậy hạ ngay xuống.

– Tôi không đi nếu không có cậu bé. Cái im lặng, không nhúc nhích và cái nhìn bình tĩnh của lạc đà dường như muốn nói điều này. Và thế là lão Toa phải phát vào mông cậu bé đánh thức dậy.

– Này, dậy đi! Mày làm tao mất thời gian quá. Trèo lên trên kia và đừng có nghịch ngợm đấy.

Vì lạc đà không chịu chở ai khác ngoài cậu bé trên cái bướu của nó. Cậu bé ngồi tít trên cao, còn Toa Lái Buôn thì phải đi bộ ở dưới, trên biển cát bỏng rát.

– Chào cậu, ngủ ngon chứ!





- Như châu Phi thôi ! Còn cậu, ngủ tốt không Hàng Xén? (Hàng Xén là tên thân mật cậu bé gọi lạc đà.
- Tôi ngủ ngon, và có một giấc mơ hay.
- Thế nào, chúng ta đi thôi chứ?
- Đi nào.

Hàng Xén bước đi dưới bầu trời vàng. Mặt trời mọc. Toa Lái Buôn lại cười, khắc nhố và nguyên rửa châu Phi. Con lạc đà và cậu bé thì cười đùa. Đã lâu rồi hai bên học được cách cười thầm trong lòng. Nhìn bên ngoài thì cả cậu bé và lạc đà đều có một vẻ ngoài nhu mì và nghiêm chỉnh như những đụn cát.

IV

Cậu bé đã bắt đầu cuộc đời như vậy. Khéo tim khắp châu Phi, Toa Lái Buôn cũng không tìm đâu ra người chất hàng và dỡ hàng nhanh hơn cậu, bày hàng hóa đẹp mắt trước những túp lều của người Bédouin hơn cậu, hiểu lạc đà hơn cậu, và hơn hết, là không ai có thể kể chuyện hay hơn cậu bên bếp lửa vào mỗi buổi tối, khi sa mạc Sahara trở nên lạnh buốt như một sa mạc băng đá, và khi người ta càng cảm thấy cô đơn.

- Nó kể chuyện hay nhỉ?
- Nó kể chuyện hay-lắm phải không?
- ừ, nó kể hay lắm!

Điều này đã thu hút những người khách ở điểm dừng chân của dân du mục. Lão Toa rất khoái chí.

– Ê ! Lão Toa, lão gọi thả ng bé này là gì?

– Làm gì có thời giờ mà tên với tuổi, tôi còn phải làm việc!

Đám người du mục không ưa gì lão Toa Lái Buôn.

– Toa, lão không thấy cậu bé này đáng quý à.

Họ đặt cậu bé ngồi sát cạnh bếp lửa, cho cậu uống trà nóng, ăn chà là, uống sữa cục (vì họ thấy cậu gầy quá), và nói:

– Kể chuyện đi.

Thề là cậu bé kể cho họ nghe những câu chuyện nảy ra trong đầu khi cậu ngồi trên bưôu của Hăng Xén. Hoặc cậu kể cho họ những giấc mơ của lạc đà một bưôu. Đêm nào nó cũng mơ, thi thoảng còn vừa đi dưới mặt trời vừa mơ màng. Tất cả những câu chuyện này đều kể về Châu Phi Vàng, về sa mạc Sahara, về châu Phi của cát, của mặt trời, của nỗi cô đơn, của những con bọ cạp, và của lặng im. Và khi đoàn người tiếp tục lên đường, đi dưới ánh nắng mặt trời bỏng rát, những ai lắng theo dõi câu chuyện của cậu bé thì thấy hiện ra một châu Phi khác lạ, nhìn từ trên lưng những chú lạc đà của họ. Cát ở đây đi mềm chân hơn, mặt trời như một cột nước, họ không còn cảm giác cô đơn nữa: giọng nói nhỏ nhẹ của cậu bé đã theo họ đi khắp hoang mạc.

“Phi Châu!”

Đêm nọ, một vị tù trưởng già bộ tộc Tuarec (cụ ít nhất cũng phải 150 tuổi) tuyên bố:

– Lão Toa này, chúng ta sẽ gọi cậu bé này là “Phi Châu”!

Khi Phi Châu kể chuyện, lão Toa thường ngồi cách xa, cuộn mình trong chiếc áo choàng. Song, sau mỗi câu chuyện, lão lại đứng dậy, tay cầm một cái bát sắt trắng đi lượm những đồng tiền bằng đồng hoặc những tờ bạc cũ.

– Phải trả tiền cho thằng bé kể chuyện chứ!

– Toa Lái Buôn này, chắc lão sẽ bán cả mình nếu ai đó muốn mua lão.

– Ta là Lái Buôn, lão Toa làm bầm, ta làm nghề của ta ...

Đúng là lão Toa muốn đem bán tất cả. Chẳng thế một buổi sáng nọ, lão đã bán sạch mọi thứ.

Chuyện mua bán diễn ra ở một thành phố miền Nam, nơi sa mạc không còn là biển cát nữa. Một vùng châu Phi hoàn toàn khác biệt. Màu xám. Đá cuội bóng rât, những bụi cây xương rồng, và xa thêm chút nữa vẫn về phía Nam là những cánh đồng mênh mông rặt cỏ khô.

– Mày chờ tao ở đây, lão Toa ra lệnh. Trông lều đấy.

Và thế là lão biến vào thành phố, dắt theo con lạc đà một bướu. Phi Châu không còn sợ bị bỏ rơi nữa. Vì cậu biết là lạc đà Hàng Xén không bao giờ rời thành phố mà không có cậu.

Vậy mà lão Toa đã quay lại có một mình.

– Tao bán con lạc đà rồi !

– Sao ? Ông bán hàng Xén rồi ư ? Bán cho ai ?

– Không phải chuyện của mày.

Lão liếc mắt nhìn về rất lạ.

– Tao bán cả mày nữa.

Và lão nói thêm:

– Bây giờ mày là thằng chẵn cừu.

V

Sau khi lão Toa đi rồi. Phi Châu phải mất hàng giờ để tìm Hàng Xén. Nhưng chẳng thấy.

“Nó không thể rời thành phố được. Nó không thể đi đâu một bước mà không có tôi ! Nó đã hứa với tôi thế rồi mà !

Cậu hỏi thăm những người qua đường. Và mọi người trả lời cậu rằng:

– Cậu bé ơi, ở đây ngày nào người ta chẳng bán đến hàng nghìn con lạc đà.

Cậu hỏi cả những đứa trẻ trạc tuổi cậu:

– Các bạn có nhìn thấy một con lạc đà một bướu có đôi mắt mờ màng không?

Bọn trẻ cười vang:

– Lạc đà một bướu nào chẳng mờ màng!

Cậu hỏi cả những con lạc đà:

– Một chú lạc đà một bướu to như đồi cát ấy!



Hội lạc đà nhìn chú từ trên cao:

– Cậu bé ơi, chung tôi toàn nam thanh nữ tú thôi, không có lạc đà một bướu đâu...

Và tất nhiên cậu hỏi cả những người mua lạc đà:

– Một chú lạc đà một bướu rất đẹp màu cát mà bác lái buôn Toa đã bán đi...

– Bán bao nhiêu? Máy người mua hỏi, vì họ chỉ quan tâm vậy thôi.

Cậu cứ đi hỏi suốt cho tới lúc Vua Dê nổi cáu:

– Này, Phi Châu, không phải mày ở đây để tìm con lạc đà nhé, mày ở đây để chăn đàn cừu và dê của tao nghe chưa !

Bởi lão Toa đã bán Phi Châu cho Vua Dê. Vua Dê không phải người độc ác. Chỉ có điều lão yêu đàn dê và cừu của lão hơn hết thảy mọi thứ trên đời. Chẳng vậy mà lão để tóc xoắn thành lọn như hội cừu trắng, chỉ ăn pho mát dê, uống sữa cừu và có giọng nói run run làm ve vẩy bộ ria mép dài cũng xoắn thành lọn được chăm sóc rất cẩn thận của lão.

– Phải, tao quá già rồi, nếu không thì tao cóc cần đến lũ chăn cừu.

Chỉ cần một con cừu cái ốm, một cái chân cừu bị gãy, hay mất một con dê là lão đuổi ngay người chăn cừu.

– Mày hiểu chưa Phi Châu ?

Cậu bé làm một cử chỉ ý nói mình đã hiểu.

– Thế thì ngồi xuống và nghe tao nói đây.

Vua Dê chìa cho Phi Châu một miếng pho mát rất to và một cốc sữa còn nóng hôi hổi, và dạy cho cậu nghề chăn cừu.

Phi Châu đã ở lại chăn cừu cho Vua Dê được tròn hai năm. Dân trong vùng Châu Phi Xám vô cùng ngạc nhiên, không tin lắm vào chuyện này.

Thường lão già không giữ người chăn cừu nào quá hai tuần. Cậu có mẹo gì vậy ? Phi Châu không hề có bí mật gì. Cậu là một người chăn cừu tốt, chỉ có vậy thôi. Cậu đã hiểu ra một điều rất đơn giản: đàn cừu và dê không có kẻ thù. Nếu thi thoảng sư tử

hay báo ăn thịt một con dê cái thì chỉ vì nó đói. Phi Châu đã giải thích điều này với Vua Dê.

Vua Dê này, nếu ông muốn lũ sư tử không tấn công đàn cừu và dê thì ông phải cho chúng ăn.

– Nuôi bọn sư tử ư ? Vua Dê lấy tay vê bộ ria. Được, Phi Châu ạ, hay đấy.

Và thế là cứ chỗ nào Phi Châu đưa dê tới gặm cỏ là lão cũng để sẵn những miếng thịt to dùng đem từ thành phố về.

– Phần của mày đây nhé Sư Tử, đừng có đụng vào bọn cừu cái của tao đấy.

Lão Sư Tử Già của Châu Phi Xám lượn qua những khu để thịt chẳng cần vội vàng.

Mày đúng là một thằng chần cừu buồn cười thật.

Và lão vào bàn ăn.

Với tên Báo thì Phi Châu nói chuyện lâu hơn. Vào buổi tối Báo bò sát gần đàn dê và cừu, Phi Châu đã đề phòng rất chắc và nói:

– Báo này, đừng có bò như rắn thế, tôi nghe thấy tiếng anh rồi đấy.

Báo vô cùng ngạc nhiên thò đầu ra khỏi bụi cỏ khô.

– Làm sao mà cậu nghe thấy hả chần cừu ? Chưa hề có ai nghe được tiếng ta đâu.

– Tôi từ Châu Phi Vàng tới. Ở đó không gian lặng như tờ, không hề có tiếng động, làm cho tai rất thính. Tôi có thể nói cho anh là có hai con rắn đang cãi nhau trên vai anh đây.

Và Báo ngoạm nhai luôn hai con rắn,

- Thấy chưa, Phi Châu nói, tôi cần nói chuyện với anh.

Báo ta rất háo hức nên ngồi xuống ngay và lắng nghe.

– Anh là một tay đi săn tuyệt vời. Báo ạ. Anh chạy nhanh hơn bất kể loài thú nào, lại còn nhìn được xa hơn. Đây cũng là ưu điểm của người chần cừu.

Im lặng. Có tiếng một con voi rít từ rất xa. Và tiếp sau đó là tiếng súng nổ.

- Toán đi săn lạ. Phi Châu thì thầm.

– Đúng rồi, chúng quay trở lại đây, Báo nói, hôm qua ta vừa thấy chúng.

Một phút buồn bã.

- Báo ơi, anh chặn cừu với ta nhé ?

– Ta sẽ được gì ?

Phi Châu nhìn Báo một hồi lâu. Hai giọt nước mắt khóc từ lúc nào, giờ đã khô lại làm thành hai vệt đen dài tới tận mép.

– Báo này, anh cần có một người bạn, và tôi cũng vậy.

Chuyện xảy ra với báo như vậy. Phi Châu và Báo đã trở thành đôi bạn vô cùng thân thiết, không thể tách rời.

VI

Những nàng dê cái ít tuổi nhất không theo được cả đàn tới bãi chăn thả quá xa. Các cô nàng mệt mỏi, bước lê trên đường mà lũ linh cẩu vẫn cách đó không bao xa. Chúng vừa cười đùa vừa liếm mép về thòm thường. Báo đã chán chuyện chạy đi chạy lại để đuổi bọn linh cẩu lắm rồi. Những nàng dê cái nhỏ nhắn yếu đuối nhất lại chính là những cô nàng xinh đẹp và quý hiếm nhất. Chúng là một giống đặc biệt mà Vua Dê thường gọi âu yếm là “Những con Bồ câu Abyssinie của ta”. Lão thức trắng bao đêm chỉ vì sợ có chuyện gì đó sẽ xảy đến với những nàng dê con này.





– Vua ơi, cháu nghĩ ra một cách để bảo vệ các con Bồ Câu của ông.

Phi Châu giải thích.

– Phải để những con non nhất đi đằng sau.

Vua Dê mân mê và xoắn ba sợi râu lại.

– Đi đằng sau một mình ư, mà có điên không đấy ? Thế còn lũ linh cầu ?

– Cháu nghĩ thế này: cháu để những con dê con nằm trong những bụi xương rồng to nhất, và bọn linh cầu sẽ không thể động đến chúng.

Vua Dê nhắm mắt và suy nghĩ rất nhanh: “Xem nào, cả bầy dê cái của ta gặm được xương rồng, bàn nhai của chúng có thể gặm cả đinh; gai không thể đâm vào da của chúng rồi, và nếu có gì đó mà bọn linh cầu không chịu được thì chính là những cây có gai. Hay, ý kiến hay đấy.”

Lão nhìn Phi Châu lần nữa, vừa vuốt râu vừa hỏi:

– Nói ta nghe nào, Phi Châu, sao ta lại không nghĩ ra trước mi nhỉ ?

Phi Châu nhìn kỹ đôi mắt của lão già, trông nó quá mờ đục và già nua, rồi khẽ khảng trả lời:

- Vì giờ đây người chẵn Cừu là cháu. Còn ông, ông là Vua.
- Cái cảnh Linh cầu nhìn bụi xương rồng cũng đáng để ta xem đấy.
- Đây à, không được đâu Phi Châu, ai lại để nàng dê con này ngay trước mũi ta, và một nàng Bồ Câu Abyssinie nữa ! Sao lại cảm dỗ thế, mà thật chẳng tử tế chút nào !

Nước rãi nó chảy rờn rờn, nhiều tới mức khéo hoa cũng có thể mọc dưới chân nó. Phi Châu vỗ nhẹ vào trán Linh cầu:

- Lúc về, ta sẽ mang cho mày đồ ăn thừa của Sư Tử Già. Sư tử giống như bọn nhà giàu, lúc nào cũng phải bỏ lại cái gì đó.

Báo vốn không thích mùi Linh cầu, cau mày.

- Chẵn Cừu, cậu đừng nói chuyện với "loại ấy".
- Tôi nói với tất cả mọi người.
- Cậu nhầm rồi. Tôi không tin loại ấy đâu.

Bầy dê và cừu lại đi tiếp. Báo ném cái nhìn cuối cùng đầy khinh bỉ về phía Linh Cầu và nói:

- Dù thế nào thì nếu ta còn sông, sẽ không có kẻ nào ăn được của cậu một condê đâu.

Thế đấy. Thời gian trôi đi. Đàn cừu và dê ngày một đông đúc. Vua Dê ngủ rất ngon. Ai cũng hài lòng, kể cả Linh cầu cũng say sưa với đồ ăn thừa của Sư Tử. Thậm chí nó còn quả quyết là nó nằm bên cạnh những bụi xương rồng là để canh giữ cho các nàng Bồ Câu Abyssinie. Báo lắc đầu và ngửa mặt lên trời. "Tuyệt vời! Linh Cầu đã thế. Và nếu có điều gì xảy ra với các nàng Bồ Câu thì ta sẽ là người đầu tiên báo cho anh. Chẵn Cừu ạ !"

Ở Châu Phi Xám, ai cũng biết cậu bé chẵn cừu. Cậu nổi tiếng thực sự. Buổi tối. Phi Châu vừa nhóm lửa xong thì đã thấy xuất hiện ngay những bóng đen. Không phải bọn ăn cắp. Cũng không phải những con thú đói mồi. Đó là đám đông cả người lẫn thú đến nghe Phi Châu, cậu bé chẵn cừu của Vua Dê kể chuyện. Cậu kể cho mọi người nghe về một xứ sở Chân Phi mới, Châu Phi Vàng. Cậu cũng kể cho họ nghe về những giấc mơ của lạc đà một bướu có tên Hàng Xén đã biến mất mọi cách kỳ bí. Và cậu còn kể cho họ nghe chuyện

về miền đất của chính họ, Châu Phi Xám. Tuy không sinh ra ở đây nhưng cậu lại biết rõ hơn họ.

- Thăng bé kể chuyện hay nhí?
- Có thấy nó kể chuyện hay không?
- Công nhận nó kể hay thật !

Và ánh rạng đông ló ra...

Một hôm. Khi Xám miền Thảo Nguyên có xen vào giữa một câu chuyện:

– Nói xem nào, Chăn Cừu, cậu có biết còn một Châu Phi khác, một Châu Phi Xanh không? Ở đấy nhiều cây lăm, cao và rậm rạp như những đám mây ấy ? Tôi có người anh họ sống ở đó, một anh chàng cao to có cái đầu nhọn hoắt.

– Một Châu Phi Xanh à? Mọi người chẳng mấy tin vào chuyện này. Nhưng mọi người hiếm khi phản đối Khi Xám miền Thảo Nguyên...

Cuộc đời lạ thật Người ta kể với bạn về một điều bạn không hề hay biết, một điều không tưởng tượng nổi, gần như không thể tin nổi, thế mà khi vừa nghe xong chuyện đó, bạn phát hiện ra ngay: Châu Phi Xanh... Cậu bé sẽ hiểu rõ miền đất mới này ngay thôi mà, hỡi Châu Phi Xanh.

VII

Chuyện xảy ra vào một đêm, Phi Châu kể, bầy thú đang lắng nghe, bỗng Báo huýt một tiếng:

– Xuyt!

Mọi người nghe thấy tiếng cười của Linh Cầu văng lại từ rất xa. Nhưng tiếng cười nghe rất lạ, không giống mọi ngày. Một tiếng cười điên loạn.

– Có chuyện gì xảy ra với các nàng Bồ Câu Abyssinie rồi ! Báo nhảy chồm lên.

- Tôi đi đây! Chăn Cừu, cậu và bầy thú gặp tôi ở đó nhé.

Rồi trước khi biến mất, Báo nói thêm:

– Tôi đã bảo cậu rồi, đừng có tin vào cái "ngữ ấy"!

Sớm ra, khi Phi Châu đến bụi xương rồng, tìm cậu như ngừng đập. Bụi cây trống không! Linh cầu đã biến mất. Báo cũng vậy. Bốn chung quanh chỉ còn lại dấu vết một cuộc giao tranh: Và đương nhiên, không ai hay biết gì. Vua Dê gần như chết ngất.

– Ôi, Bồ Câu Abyssinie của ta! Con dê duyên dáng nhất ! Viên ngọc trong đôi mắt ta ! Giống dê hiếm có nhất ! Chẳng thể lũ báo thường hay lui tới ! Nó ăn thịt con dê của ta mất rồi ! Thằng Chăn Cừu đáng nguyên rủa kia, tao sẽ đuổi cổ mày. Chính mày với cái ý tưởng xương rồng đã gây ra nông nỗi này ! Mày cút đi ! Cút ngay đi trước khi tao bóp cổ mày!



Ở lại vùng Châu Phi Xám ư ? Không được nữa rồi. Buồn lắm. Hay là trở về Châu Phi Vàng? Nhưng không có Hàng Xén ? Cậu bé nghĩ tới lời nói của Khỉ Xám miền Thảo Nguyên. Châu Phi Xanh: "Tôi có một người anh họ ở đó..."

– Thế cậu lấv gì trà tiền chuyển đi ? Lão tài xế hỏi cậu bé.

- Cháu sẽ lau rửa xe cho ông. Phi Châu trả lời.
- Cần quái gì rửa đâu, quan trọng là cái máy có tốt không thôi.
- Cháu sẽ nấu ăn cho ông.
- Toàn thức ăn sẵn rồi. (Lão tài chỉ một thùng đồ dự trữ đầy những chiếc bánh nhỏ màu đen và pho-mát trắng.)
- Thế thì cháu sẽ kể chuyện cho ông nghe.
- Được đấy, tao rất thích nghe kể chuyện. Tao sẽ đỡ buồn ngủ. Lên xe đi. Nếu làm tao phát ngấy là tao sẽ quăng ra khỏi cửa sổ đấy.



Thế là họ rời Châu Phi Xám. Lão tài lái xe (thường rất nhanh), còn Phi Châu kể chuyện. Nhưng cậu vừa kể vừa nghĩ tới chuyện khác.

– Chuyện gì đã xảy ra với con dê cái, với Báo và Linh cầu nhĩ?
 "Chẳng lẽ ta cứ mất dần những người bạn sao ? Phải chăng ta mang điềm xấu ?"

Mặt trời mọc rồi lặn. Một chuyến đi buồn bã. Một chuyến đi rất lâu. Rất dài. Nóng bức. Buồn tẻ.



Cái xe cam-nhông là một loại xe ca nhỏ mà tất cả lớp tôn đều lọc xọc. Lão lái xế còn cho thêm mấy người khách lên xe. Lão bắt họ trả tiền. Đắt lắm. ("Tôi có một cậu bé kể chuyện rất hay!") Lão cho rất nhiều người lên xe. Nhiều lắm. Phi Châu nói với lão lái xe:

- Ông cho nhiều người lên xe quá, mà ông lại lái nhanh nữa.
- Mà im mồm và kể chuyện đi.

Và một sáng nọ, có tiếng kêu rất lớn phát ra từ tất cả lồng ngực. "Đằng kia kìa". Ở cuối một biển đất khô và nứt nẻ chọt hiện lên Rừng nhiệt đới xanh nhấp nhô.

–Châu Phi Xanh! Quả Khỉ Xám miền Thảo Nguyên đã không hề nói dối.

Ai nấy lao ra đứng bên cửa sổ và hét lên sung sướng. Lão tài xế còn tăng thêm tốc độ. Cả xe lao vút vào trong rừng. Và điều phải xảy ra đã xảy ra: tới chỗ ngoặt phủ kín mít những cây dương xỉ khổng lồ, chiếc buýt nhỏ trượt khỏi đường mòn và lật đầu ngược lại. Tiếng sắt vụn và tiếng mô – tơ quay tít rú lên ầm ầm.

Trước khi ngất đi, Phi Châu chỉ kịp nhìn thấy chiếc xe như một con bọ hung già, bốn bánh xe cong queo chống ngược lên trời.





VIII

Mẹ Bia ơi, Mẹ Bia, nó dậy rồi!

- Nó phải tỉnh chứ, vì chính ta đã chữa chạy cho nó mà.
- Nhưng nhanh quá, tôi không thể tin được...
- Cha Bia ơi, ông già cổ hủ, tôi chữa bệnh được bao lâu rồi nhỉ ?
- Khi còn nhỏ lắm, cách đây chừng 50 năm rồi !
- Thế có bao nhiêu người không khỏi bệnh hả Cha Bia, Cha có thể nói cho tôi biết được không?



- Không hề có ai. Tất cả đều khỏi. Lần nào cũng như có một điều kỳ diệu..
- Không có gì kỳ diệu cả. Đó là nhờ Bàn Tay May Mắn của Mẹ Bia đấy!
- Thì phải rồi, nhưng thằng bé này thì ta đã tin chắc nó sẽ chết.

– Ông già Cổ Hủ tội nghiệp, thằng bé này còn dai sức và khỏe hơn tất cả những người khác, nó sẽ sống tới một trăm tuổi ấy chứ !

Phi Châu đã nghe thấy những tiếng thì thào này trong giấc ngủ của nó chừng một lúc rồi, kèm theo cả những tiếng cười nữa. Nó mở mắt.

– Mẹ Bia ơi, nó mở mắt rồi này !

– Ta thấy nó mở mắt rồi. Cho nó ít nước dừa.



Phi Châu uống nước dừa. Một thứ nước mát lịm, thơm ngọt, có vị hơi chua. Cậu ta rất thích.

– Chắc cậu ấy thích.

– Cha Bia ơi, con thấy rõ cậu ấy thích uống nước dừa. Cậu ấy uống sạch cả quả rồi.

Phi Châu lại ngủ tiếp.

Khi tỉnh lại lần thứ hai, trong nhà chẳng có ai. Song cậu vẫn nghe thấy có giọng nói:

– Chào cậu.

Một giọng kim xen giọng mũi nghe rất nhỏ phát ra từ một con chim trông rất lạ kỳ. Nó có màu lam nhạt, đuôi màu đỏ với một cái mỏ để cắn hạt. Con chim đậu trên một cái bình bằng đất.

– Xin chào. Phi Châu đáp lại, mi là ai?

– Tôi à, tôi là vẹt, còn cậu?

– Tôi từng chăn cừu. Tôi cũng từng là lái buôn. Đại loại là như vậy...

– Thế à? Con vẹt hỏi, giống Cha Bia đấy. Và có thể cuối cùng cậu cũng sẽ làm nghề nông như ông ấy.

– Tôi có thể ra ngoài được không ? Phi Châu hỏi.

– Nếu cậu đi được bằng chân thì chẳng ai giữ cậu cả.

Phi Châu cẩn thận đứng dậy. Cũng chẳng cần thiết vì cậu khỏi rồi, cứ như cả cuộc sống đã mất do tai *nạn trở lại* với cậu trong giấc ngủ. Cậu hét *lên* một tiếng sung sướng và chạy ra khỏi nhà.

Nhưng tiếng reo vui mừng của cậu chợt chuyển thành tiếng hét hãi hùng. Ngôi nhà nằm chênh vênh trên những cái cột: cậu suýt chạy ra ngoài khoảng không. Phi Châu nhắm mắt và chờ cho cơn hoảng sợ qua đi. Nhưng lại xảy ra việc khác. Hai cánh tay to đùng với một sức mạnh phi thường đã tóm vào người cậu và nhấc bổng lên. Cậu cảm thấy người mình đập phải một lồng ngực cũng rất lớn, đầy lông lá và nhồi chặt như cái giường to đùng của Vua Dê. Rồi có một tiếng cười phá lên rất to làm cho cả lũ chim trong rừng bay nháo nhác.

– Cha Bia ơi, cha không thể cười bé đi một chút sao!

– Kệ tôi, vào giờ ngủ trưa thì làm sao!

Cả khu rừng cầu khẩn.

– Mẹ Bia ơi, xong rồi, mẹ nhìn kìa, cậu ấy hoàn toàn khỏi hẳn rồi!



Cha Bia nhắc cao cậu bé lên và chìa cậu cho một bà già nhỏ xíu từ trong bụi rậm đi ra.

- Khỏi phải ầm ĩ lên thế, Cha Bia ạ, tôi đã thấy rõ cậu ấy khỏi rồi.

Phi Châu mở mắt tròn vo. Có một chú tinh tinh vác một cái túi dự trữ rất lớn toàn đu đủ màu vàng, là thứ quá ngon nhất và thứ thuốc tốt nhất.

- Kỳ lạ thật, Tinh Tinh nói, Cha Bia chưa bao giờ nghĩ mẹ đã chữa khỏi tất cả.

- Thôi im đi, ngốc ạ, Mẹ Bia trả lời, ông ta giả vờ ngạc nhiên là để làm ta vui ấy mà.





– À! Ra thế... Tinh Tinh nói.

IX

"Nhà của Cha Bia và Mẹ Bia dựng trên chân cột, nằm giữa một khoảng rừng trống xanh rì.

- Tại sao lại xây nhà sàn ? Phi Châu hỏi.
- Cậu nhóc ạ, để cho lũ rắn khỏi tới thăm chúng ta.

Chung quanh rừng bạt ngàn, trông như những bức tường cây, cao tới mức ta có cảm *giác* như đang nằm dưới đáy một cái giếng cây.

Cha Bia và Mẹ Bia chữa bệnh cho Phi Châu và nuôi nấng cậu. Họ chẳng hỏi cậu cái gì. Và họ cũng không bắt cậu làm việc.

Ban ngày, họ chăm lo cho khu rừng trống và những cái cây. Ban đêm, họ nói chuyện. Họ đã trải qua nhiều kinh nghiệm. Họ quen biết hết thầy mọi người và các con thú của Châu Phi Xanh. Con cái và anh em họ hàng của họ sống ở khắp mọi nơi, trong cả ba miền châu Phi và ở Thế Giới Khác.

- Thế Giới Khác ư ? Ở đâu vậy?

Cha Bia đang định trả lời Phi Châu thì chợt dừng lại vì có một nhánh cây to đổ xuống. Tiếng động không phải ở gần, nhưng cái cây vừa đổ chắc phải to lắm nên cả khu rừng mới nghe thấy tiếng của nó. Im ắng một lúc lâu, và Cha Bia nói:

- Thế Giới Khác ư? Có thể chẳng mấy chốc chúng ta cũng sẽ ở Thế Giới Khác.

Ông thôi đi, Mẹ Bia nói, ông đừng nhồi nhét vào đầu thằng bé những ý nghĩ như vậy.

Dù họ không bảo nhưng Phi Châu cũng bắt đầu giúp Cha Bia và Mẹ Bia trong các công việc hàng ngày. Cậu cùng họ đi hái quả trong rừng, và tối thứ Bảy, cả ba người lại đi chợ ở thành phố nhỏ bên cạnh. Cha Bia là người bán hàng tốt bụng, ông vừa bán quả vừa hét rất to. Mọi người cũng hay đến nhờ Mẹ Bia khám bệnh. Bà chữa khỏi hầu hết các bệnh. Nhưng người nổi tiếng nhất, rất mau, lại là Phi Châu.

Cuối buổi chợ. tất cả mọi người đều tập trung quanh cậu.

– Cậu bé kể chuyện hay nhỉ?

– Phải nói nó kể chuyện hay thật!

– Còn chuyện đời cháu, cháu kể chúng ta nghe được không?

Cái hôm cha Bia hỏi câu này, trời mưa. Mưa như trút nước ! Một tiết trời thật hợp để kể chuyện đời cậu. Cha Bia và Mẹ Bia vừa lắng nghe Phi Châu kể chuyện, vừa lắc đầu liên tục.

– Vậy ra cháu không có cha à ? Cha Bia hỏi khi Phi Châu dừng lời.

– Cháu không có cha ạ.

– Thế còn mẹ ? Mẹ Bia hỏi.

– Không, cháu cũng không có cả mẹ.

Một sự yên lặng bối rối, bởi tất cả ba người cùng lúc có chung một ý nghĩ.

Vì vậy cậu đã có tên Phi Châu N'Bia, người con út của Cha Bia và Mẹ Bia. Trên cậu, họ có tới mười bốn người con và hiện giờ các con của họ sống rải rác khắp châu Phi và trên những miền đất của Thế Giới Khác.

X

Vâng, năm tháng trôi qua, cây cối ngày càng bị chặt nhiều hơn. Rừng trở nên sáng hơn. Trên vầng trán của Cha Bia đã thấy nhiều nếp nhăn.

– Đừng lo, rồi mọi chuyện sẽ ổn thôi.

Nói vậy chứ Mẹ Bia biết rõ rằng chuyện rồi sẽ không hay chút nào.



Phi Châu và Tinh Tinh ngồi bên bờ sông nhìn những thân gỗ được đốn từng khúc.

Vào mùa mưa, những thân cây bị đốn được vớt xuống các con sông nhỏ của Châu Phi Xanh, chảy ra biển. Một hôm, Phi Châu và Tinh Tinh ngồi bên bờ sông, nhìn những thân gỗ được đốn từng khúc, Tinh Tinh thở dài đánh thượt:

- Chẳng mấy chốc sẽ hết sạch cây.

Để nó thôi suy nghĩ, Phi Châu hỏi:

– Cậu có biết là cậu có một người em họ ở Châu Phi Xám không ?

– Một tên to bự ngực phẳng lì, ở miền Thảo Nguyên đúng không ? Có, tôi biết, Tinh Tinh lơ đãng trả lời.

Yên lặng. Và trong im lặng cất lên đều đều tiếng chiếc rìu.

– Những cái cây này rồi sẽ trôi về đâu nhỉ ? Phi Châu hỏi.

Tinh Tinh tiếp tục nhìn không chớp xuống dòng sông:

– Cậu bảo chúng trôi đi đâu ? Trôi sang Thế Giới Khác chứ còn đi đâu !

Và nó nói thêm, như với chính mình:

– Mà thôi, tôi cũng phải tự quyết định, không phải nói nữa, tôi phải tự quyết định thôi!

– Tôi cũng vậy, một giọng nghe rất lạ cất lên sát gần họ.

Tiếng một hơi thở sâu và yếu, một giọng hầu như không nghe thấy gì.

– Điều đó thì ảnh hưởng gì tới cậu nhỉ ? Tinh Tinh hỏi, cậu có sống trong rừng đâu.

– Nhưng, Cá sấu giải thích, tôi sống dưới nước, mà trong nước của tôi giờ đây có những cái cây của cậu...

Cha Bia cũng phải quyết định:

- Thôi, ông nói, chúng ta đi thôi.

- Vì sao ạ ? Phi Châu hỏi.

Cha Bia dẫn cậu bé ra bờ rừng, chỉ cho cậu thấy cả cái mảnh đất mênh mông khô cằn nứt nẻ mà Phi Châu vừa đi qua trên chiếc xe cam-nhông (đi suốt bao nhiêu ngày, bao nhiêu đêm, không ngừng nghỉ...).

– Đấy, con nhìn xem, Cha Bia nói, cách đây không lâu, rừng còn trải dài tới tận chân trời. Giờ đây người ta đã chặt hết cây rồi. Và khi cây không còn thì trời cũng chẳng mưa nữa. Con thấy đấy, sẽ không có gì mọc được. Đất sẽ cứng tới mức mà chó cũng không thể chôn xương của nó xuống.

Bỗng Cha Bia chỉ tay ra trước mặt ông.

- Con nhìn đây.

Phi Châu nhìn theo hướng ngón



tay, cậu nhìn thấy một chấm đen nhỏ xíu, bóng loáng và trông phát hãi. Nó đang khó nhọc bò về phía cánh rừng, trên đầu giờ ra một con dao cong veo về dọa nạt.

– Ngay cả Bọ Cạp Đen cũng không chịu được cơn hạn hán này!

Cha Bia im lặng. Một luồng không khí nóng bỏng làm tung lên một đám mây bụi.

Cả khu rừng của chúng ta rồi cũng sẽ chung số phận này thôi.

Làn môi hai cha con khô ráp.

– Nào, Cha Bia nói, chúng ta đi thôi.

CHƯƠNG 4

THẾ GIỚI KHÁC

I

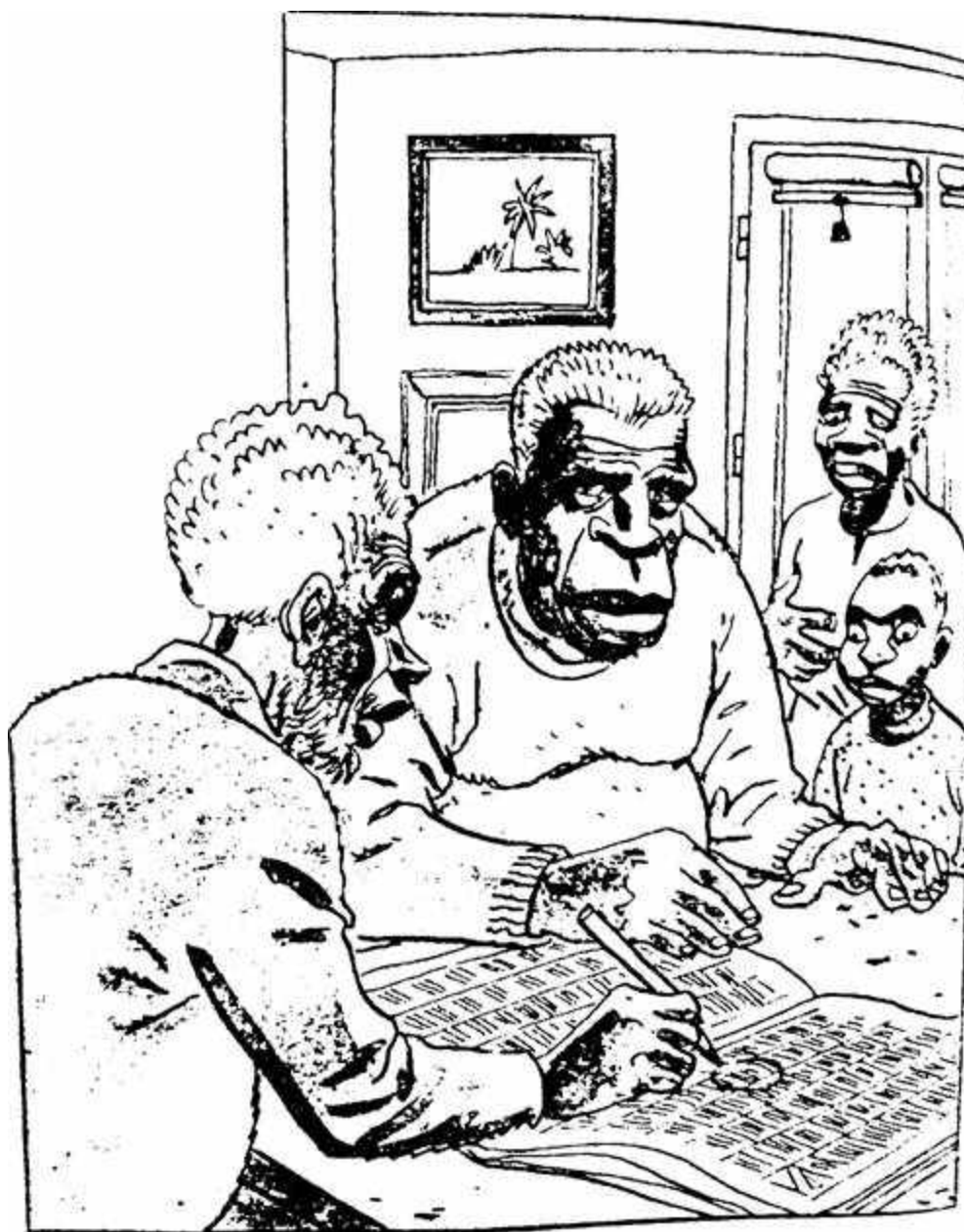
Vì thế mà Cha Bia. Mẹ Bia và con trai Phi Châu của họ tới đây, tới đất nước của chúng ta, trong Thế Giới Khác. Họ có một người anh họ ở thành phố chúng ta. Người anh họ gửi một tờ báo ra đọc và giúp Cha Bia tìm việc làm, nhưng theo thông tin trong báo hầu như chẳng có việc gì.

– Đừng lo, Mẹ Bia nói, rồi chúng ta sẽ tìm được việc gì đó.

Và một ngày, người anh họ đã tìm thấy việc.

– Đây, ông ta nói và dùng bút bi khoanh tròn một mẫu rao vặt trên báo.

– Đây là việc anh phải tìm!



Và Cha Bia được tuyển vào làm ở sở thú thành phố, thuộc bộ phận “bảo dưỡng khu động vật nhiệt đới”.

- Khu “động vật nhiệt đới” là gì ? Ông hỏi.
- Một kiểu chuồng thú bằng thủy tinh ấy, là nơi họ gom những cái cây ở xứ chúng ta lại, người anh họ trả lời.
- Các cây gần như sắp chết. Cha Bia phải chăm sóc để chúng sống lại.

Cả đời mình, Phi Châu sẽ không bao giờ quên cái ngày cậu vào vườn thú. Trước đó cậu không hề tưởng tượng ra nó thế nào.

– Một vườn động vật ấy mà, Mẹ Bia nói với cậu.

Phi Châu không hiểu sao người ta có thể trồng những con vật ở trong vườn. Nếu đúng thế thì buồn lắm. Cậu cảm thấy tiếc nuối khu rừng trống và Châu Phi Xanh. Cậu cảm giác sống giữa bốn bức tường của thành phố chúng ta như sống trong nhà tù. Và cô đơn biết bao! Đơn độc biết bao...

Nhưng vừa bước qua cánh cổng sắt của vườn thú, cậu chợt dừng lại bởi một giọng nghe rất thân quen:

– Chào chú Rệp con! Thế nào, cuối cùng cậu cũng tìm được ta phải không ? Ta không ngạc nhiên về cậu đâu!

Mất vài giây, Phi Châu không thể nói được gì. Vui sướng quá. Cậu không còn tin ở mắt và tai mình nữa.

– Ôi ! Hàng Xén !

– Đúng rồi. Con lạc đà một bướu đang đứng trước mặt cậu đây, đứng trên bốn chân của nó nhé, ngay giữa khu chuồng có hàng rào lưới sắt.

– Hàng Xén ! Cậu làm gì ở đây thế ?

– Như cậu thấy đấy, tôi đợi cậu mà. Tôi đã không chịu nhúc nhích thêm một bước nào từ khi lão Toa Lái Buôn bán tôi đi.

– Không đi một bước ư?

– Tôi đã hứa với cậu rồi mà. Tất cả mọi người đều gắng làm cho tôi đi, nhưng vô ích: tôi đã không đi một bước từ khi chúng ta xa nhau.

Tim Phi Châu gần như ngừng đập, cậu vẫn chưa thể tin vào sự việc trước mắt.

– Nhưng rồi làm sao cậu lại đi được tới đây?

Hàng Xén cười thầm trong bụng:

– Theo cậu thì một tay mua hàng phải làm gì với một con lạc đà bị liệt ?

Phi Châu ngạc nhiên:

– Cậu bị người ta đánh sao!

– Không đâu, làm gì có chuyện đó, ông chủ mua tớ thích bán lại tớ cho người khác hơn !

– Cho ai ?

– Không quan trọng? Cho một người khác, rồi lại một người khác.
– Rồi thế nào? .
– Rồi sao ư, mua đi bán lại hết người này sang người khác, cuối cùng tó rơi vào một hãng chuyên cung cấp cho sở thú. Với hãng này thì một con lạc đà bất động chính xác là thứ họ cần tìm. Họ trả tó rất đắt nhé.

Phi Châu cười thầm.

– Tó đã qua nhiều nơi để tới đây, nào là đi tàu thủy, tàu hỏa, xe tải, và có cả cần cẩu nữa! (Họ đặt tó ở trong cái chuồng này bằng cần cẩu đấy). Không thềm đi một bước nào hết vì không có cậu, tên Rệp con ạ! Tó không đi một bước nào!

“Tôi sẽ khóc mất thôi, Phi Châu tự nhủ, xong rồi, tôi sẽ khóc!”

– Nhưng bây giờ, tôi có thể nhấc chân lên rồi! Hàng Xén kêu lên. Và nó đứng lên, nhảy chồm chồm tại chỗ, rồi chạy nước kiệu dọc khu chuồng, rồi lặn trong đám bụi, và, để giữ thăng bằng cái bấu của mình, nó tự quay tít như một hòn bi quay, chân chống lên trời, nó cười rú lên.

Và thế là tiếng cười truyền từ chuồng này tới chuồng khác, truyền tới tất cả các con thú khác, và đến lượt Phi Châu cũng hòa theo. Con thú cười to nhất reo lên:

– Ê! lạc đà, cậu tưởng mình là một nàng Bồ Cầu Abyssinie chắc ?

Tiếng cười này..." Phi Châu nghĩ, "mình nhận ra tiếng cười này rồi!"

Cách chỗ cậu đứng chừng mười mét, sau những hàng rào sắt to tướng, Linh Cầu của Châu Phi Xám cười to hơn tất cả mọi người. Rồi quay sang con thú chuồng bên cạnh, nó nói:



- Thế nào hả “Thần sầu”, sao cậu không cười ? Nhìn lạc đà kìa.
- Mình không có thời gian cười đùa đâu, một giọng nói cất lên và Phi Châu nhận ra ngay tức thì, tớ là người chẵn cừu, tớ phải trông bày dê cái !

Và giọng đó nói thêm nghe mới buồn làm sao!:

- Giá như cậu trông coi đàn dê tốt hơn, thì chúng ta đã không phải ở đây!
- Tớ đã làm tất cả những gì tớ có thể làm được! Linh cầu đối lại.
- Cậu cũng chẳng giỏi giang gì hơn tớ.

Phi Châu đang chạy tới chỗ cái nhau thì chợt khựng lại, cậu hít một hơi rất sâu và thì thào:

- Chào Báo, cậu bị gọi là “Thần Sầu” à? Đừng buồn nữa, bây giờ có tôi ở đây rồi....

– Chào mục đồng, tôi không buồn đâu, chỉ hơi mệt một chút thôi. Tôi đã canh chừng Bò Câu ngày và đêm, kể từ hôm lũ người đi săn thú sống đã tóm cô nàng và cái “ngũ ấy”.

Phi Châu cười với Linh Cầu, lúc đó có vẻ ngượng ngùng:

- Tôi đã làm hết sức có thể, Phi Châu à, tôi thề với cậu. Nhưng vì họ đã giăng ra một cái bẫy có thịt: cậu biết tôi rồi, thật khó cưỡng lại...

– Còn tôi, Báo nói, tôi đã gắng hết sức để không bỏ rơi Bồ Câu. Nhìn cô nàng kia, trông đáng yêu chưa ?

Báo lấy đầu ra hiệu chỉ về phía một khu chuồng cách đó chừng mười mét. Bồ Câu Abyssinie đang nhảy nhót mừng rỡ chào đón Phi Châu.

– Tôi đã không rời mắt khỏi cô nàng lấy một giây, Báo nhắc lại. Suốt cả Ngày và Đêm ! Giờ có cậu ở đây, tôi có thể nghỉ ngơi được rồi. Và Báo thiếp đi lúc nào không hay.

Tất cả. Phi Châu đã gặp lại tất cả trong vườn bách thú của Thế Giới Khác. Khỉ Xám miền Thảo Nguyên và người anh họ của Núi Rừng (“cậu muốn gì nào, họ đã mang cây của chúng tôi đi, tôi cùng phải quyết định theo chứ ! Nhưng nhìn chúng kia: họ đã để những cái cây của tôi trong một cái chuồng, và tôi ở trong cái chuồng khác...”), Sư Tử Già của Châu Phi Xám, Cá sấu của những nhánh sông cụt, chú Vẹt Xanh có đuôi màu đỏ, và, với cái sừng cong vểnh lên đằng sau lớp kính lấp lánh như một bể cá là chú Bọ Cạp Đen bé tí gớm ghiếc chạy trốn nạn hạn hán. Cả lão Toa Lái Buôn ! Bây giờ lão bán kem ở đây. Nhưng lão ta vẫn thế, lão vẫn có thói quen luồn cả mấy ngón tay vào trong chòm râu kiểu nhà giàu và suốt ngày nguyên rửa:

– Chà! Thế Giới Khác! Thế Giới Khác là thế này đây!

Đúng là Phi Châu đã quen tất cả những người dân của vườn bách thú. Tất cả, trừ một người.

II

“Tất cả, trừ có ta phải không ?”

Bây giờ đang là mùa xuân. Con sói và cậu bé vẫn ngồi đối diện nhau.

– Đúng vậy, Sói Lam ạ. Và tôi cảm thấy anh rất cô đơn, rất buồn...

"Thằng bé kỳ cục thật, Sói tự nhủ, con người buồn cười thật! Không biết Mẹ Hắc Hỏa sẽ nghĩ gì về chuyện này?"

Nhưng điều sói trông thấy trong con mắt của cậu bé lúc này còn đáng ngạc nhiên hơn tất cả mọi thứ còn lại...

Đó là buổi tối, Cha Bia và Mẹ Bia đứng trong bếp. Phi Châu ngồi trên cái ghế đầu đối diện với họ. Một bóng đèn vàng treo trên trần nhà. Mẹ Bia nghiêng đầu xuống cậu con trai bà đang ôm trong tay. Cậu bé chỉ còn mỗi một mắt. Con mắt kia đã nhắm lại từ vài tháng nay. Ngay cả buổi sáng, khi thức dậy. Phi Châu cũng chỉ mở được có mỗi một mắt.

Mẹ Bia lắc đầu tỏ vẻ buồn rầu.

– Không được rồi, bà thì thảo, tôi không tin là lần này sẽ chữa khỏi cho nó đâu.

Cha Bia khịt mũi và gãi gãi cái cằm đầy râu xồm xoàm.

– Hay chúng ta thử gọi bác sĩ xem sao?

Và họ đã đưa con đi khám. Bác sĩ cho đơn thuốc nhỏ mắt. Hàng lông mi Phi Châu dính nhầy. Cứ như là cậu đã khóc suốt từ sáng tới tối. Nhìn con mãi vẫn không mở lại. Họ lại quay lại nhà bác sĩ. Đó là một vị bác sĩ có uy tín:

– Tôi chẳng hiểu gì cả, ông nói.

– Tôi cũng vậy, Mẹ Bia trả lời.

“Ta thì hiểu rất rõ vì sao”, Sói Lam nghĩ.

Mẹ Bia cúi đầu xuống cậu con trai ở trong nhà bếp, còn Cha Bia ban đêm không ngủ được nữa, Sói Lam cảm thấy rất có lỗi.

Và cậu bé hàng ngày vẫn tiếp tục tới nhìn nó, nhìn với một con mắt duy nhất !

Sói Lam đã nhiều lần lắc đầu và cuối cùng đành hỏi:

– Làm sao cậu đoán được ?

Im lặng. Chỉ có nụ cười nở trên môi cậu bé.

– Tôi cũng đã thề với mình là nhắm con mắt này lại !

Sự thực là sau mi mắt của Sói con, mắt nó đã lành từ lâu rồi. Nhưng trong cái vườn bách thú này, với những con vật buồn thiu, những người khách tham quan... “Ồi giời, Sói tự nhủ, để nhìn mấy thứ này thì chỉ cần một mắt là quá đủ.”

– Phải, Sói Lam ạ, nhưng bây giờ tôi ở đây rồi!

Đúng vậy. Bây giờ đã có cậu bé này. Với những con thú của châu Phi, Sói đã kể chuyện về miền Bắc Cực. Còn cậu bé đã kể cho Sói Lam nghe về Ba miền châu Phi. Và tất cả đều mơ màng, ngay cả khi chúng không ngủ !

Sói Lam nhìn qua vai cậu bé, và lần đầu tiên nó nhìn thấy rõ Ánh Vàng và Báo đang cười đùa rất vui ở giữa vườn thú, giữa những hạt cát vàng của sa mạc Sahara. Gà Gô đã sớm gặp lại họ, và cả đàn sói anh nữa, chúng nhảy múa chung quanh chú lạc đà một bướu. Cha Bia mở cửa nhà kính, những loài cây tươi đẹp của Châu Phi Xanh tràn ngập lối đi. Trên cành cao nhất, lính gác - Sói Xám Em họ và Tinh Tinh miền Rừng đang ngồi cạnh nhau.

Khách tham quan chẳng nhận ra điều gì...

Giám đốc vườn thú vẫn tiếp tục vòng quanh để kiểm tra ..

Lão Toa Lái Buôn đang chạy bán sống bán chết vì bị con Bọ Cạp đuổi theo...

Còn những đứa trẻ thì thấy lạ không hiểu sao Linh cầu lại cười to thế...

Còn Mẹ Hắc Hỏa vừa đến ngồi bên cạnh cậu bé, trước mặt Sói Lam.

Và tuyết đang rơi phủ lên mọi thứ (tuyết rơi giữa mùa xuân!), thứ tuyết nhẹ như bông của vùng Alaska, bao bọc tất cả, và giấu kín những điều bí mật.

‘Tất nhiên rồi, Sói Lam nghĩ, hình ảnh này đáng nhìn bằng hai mắt.’

“Nháy một cái!” Mí mắt của sói mở choàng ra.

“Click!” mí mắt của cậu bé mở choàng ra.

“Tôi chẳng hiểu gì cả”, bác sĩ thú y nói. Tôi cũng vậy, tôi chẳng hiểu gì hết”, bác sĩ nói.

HẾT.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN 65 Nguyễn Du-Hà Nội Tel & Fax:
8222135 E-mail: nxbhoinhavan@hn.vnn.vn

* Biên tập: phòng VHNN

* Thiết kế bìa: HỮU KHOA

* Trình bày: VŨ HOÀNG

* Sửa bản in: PHƯƠNG LIÊN

Chịu trách nhiệm xuất bản NGUYỄN PHAN HÁCH

Chịu trách nhiệm bản thảo PHẠM SÔNG HỒNG

Liên kết xuất bản và phát hành:

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN thông NHÃ NAM 1B/IF1, Thái
Thịnh, Đống Đa, Hà NỘI Điện thoại: 04.5146875 - Fax: 04.5146963

Đại diện tại TP HỒ CHÍ MINH 166A Hồ Văn Huê, Phường 9, Quận
Phú Nhuận Điện thoại: 08.8456072 • Fax: 08.9971916

In 3.000 cuốn, khổ 13 X 19cm tại Công ty In Tiến Bộ, 175 Nguyễn
Thái Học, Ba Đình, Hà Nội. Căn cứ trên số đăng ký kế hoạch xuất
bản: 437-2006/CXB/59-32/HNV và quyết định xuất bản số 256/QĐ-
NXB HNV của Nhà xuất bản Hội Nhà Văn ngày 06.6.2006. In xong
và nộp lưu chiểu quý II - 2006.